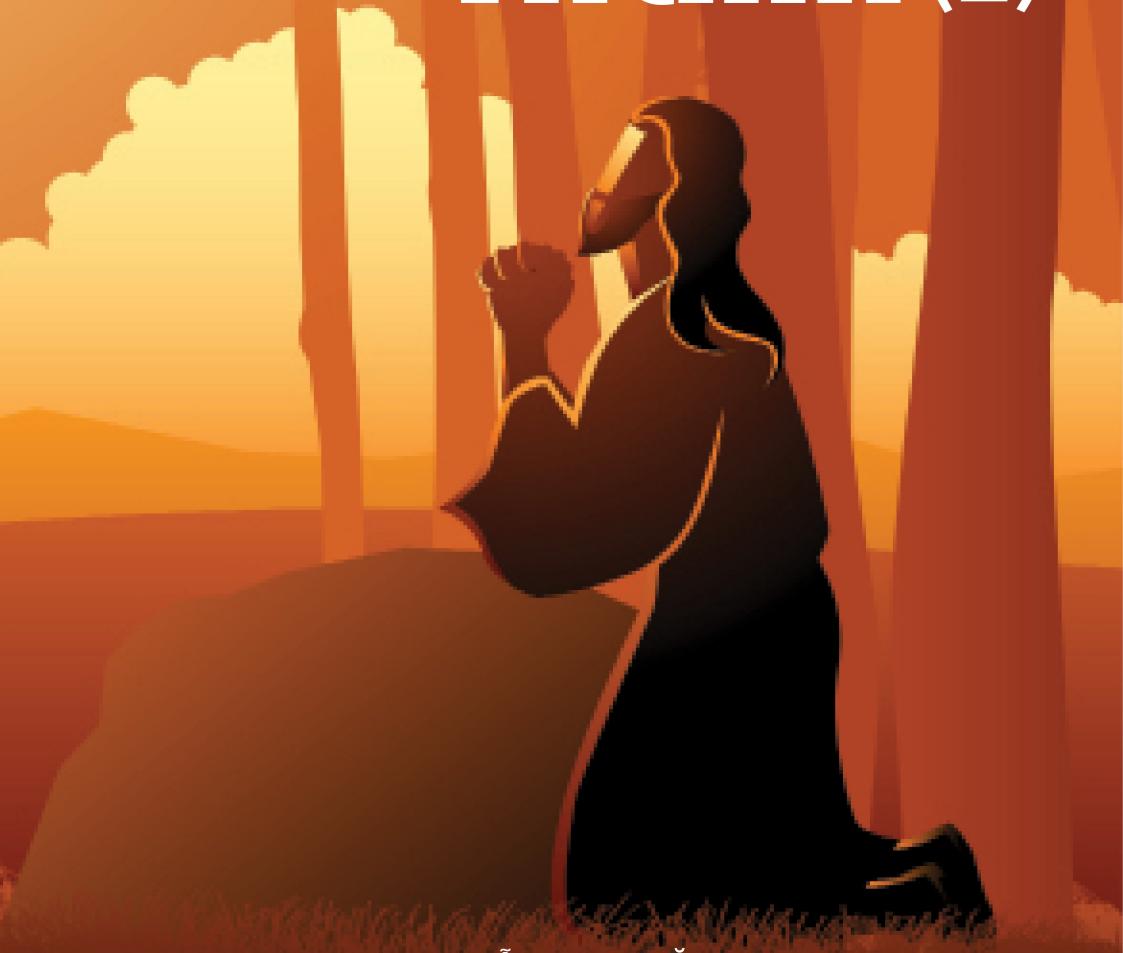


# Tôi đọc Kinh Thánh(2)



MICAE NGUYỄN HUY THẮNG

- 2019 -



Tôi đọc  
**Kinh Thánh** (2)



# **LỜI NGỎ**

Bạn đọc thân thương,

Mỗi độ xuân về, tôi thường ghé thăm người bạn tri kỷ, vợ chồng ông đang sống trong xóm đạo nhỏ nơi miền quê yên bình. Ông bà có mỗi một cậu con trai mà gia đình nó định cư ở Mỹ, lâu lăm rồi chưa về thăm quê nhà.

Ông vẫn tử tế và lạc quan như đạo nào, có điều là sức khỏe bắt đầu lao dốc. Nhìn ông với bước chân chàm chậc, mày nhíu lộ rõ dấu chân chim mà lòng tôi se lại. Thời gian đã đẩy chúng tôi vào buổi hoàng hôn của cuộc đời, mà nắng chiều còn sót lại thì vội vàng và nhẹ tênh như mây cuối trời.

Vẫn thói quen rất dễ thương, ông khoe tôi xem cái hộp nhỏ xinh xắn. Trong ấy ông cất giữ, mỗi năm một nhiều hơn, những câu Kinh Thánh mà ông tự tay nắn nót và trân trọng viết ra.

Tôi khá ngạc nhiên khi ông đề nghị:

- Cậu mày giúp tôi gắn những mẫu giấy Lời Chúa này lên các thành cửa, các lối đi, hay bất cứ nơi nào phù hợp trong nhà tôi. Mắt tôi không nhìn rõ chữ được nữa, bà nhà tôi cũng trông gà hóa cuốc.

Tôi ái ngại trả lời:

- Mà gắn đế làm gì chứ vì ông bà không ai còn khả năng đọc, con cháu thì chẳng mấy khi về...

Ông vẫn khăng khăng:

- Cậu mà cút giúp tôi, đôi khi cũng có mấy người chòm xóm tạt qua mà, may ra họ đọc thấy. Miễn sao Đức Ki-tô được rao giảng là tôi mừng rồi. (x. Pl 1, 18)

Ngưng giây lát ông tiếp lời:

- Cho dù không một ai đọc thấy đi nữa, ít ra mỗi khi tôi dò dẫm bước qua ngạch cửa hay hành lang, chính những mẩu giấy này gợi nhớ nhiều câu Kinh Thánh mà đã một thời tôi thuộc nằm lòng. Và may ra tôi không lãng quên lời Đức Chúa cảnh báo: “Luật lệ của Ta, Ta có viết cho nó cả ngàn, thì nó cũng coi là xa lạ.” (Hs 8, 12)

Vâng, “Miễn là Đức Ki-tô được rao giảng” chính là nỗi niềm thao thức và cũng là nguồn động lực thúc đẩy tôi hoàn thành tiếp TÔI ĐỌC KINH THÁNH (2) này. Tập sách chỉ gói ghém 70 Tiểu Mục, và tôi muốn được dừng lại ở con số 70 như một dấu chỉ Cảm Tạ HỒNG ÂN, vì tôi đang bước vào ngưỡng cửa thất thập cổ lai hy: “Tính tuổi thọ, trong ngoài bảy chục.” (Tv 90, 10)

Xin mạo muội trao tặng đúra con tinh thần của tôi vào tay các bạn. Chắc chắn tôi sẽ cảm kích và hạnh phúc biết bao nếu Tập sách khiêm tốn này được nhiều bạn đón nhận và cho lại những lời chia sẻ chân tình.

Thành tâm cảm ơn và cầu chúc các bạn hưởng được mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Ki-tô, Chúa chúng ta.  
(x. Pl 3, 8)

*Micae Nguyễn Huy Thăng*



# **CHUYỆN CHUA DÁM KẾ!**

Trong lần ra mắt TÔI ĐỌC KINH THÁNH, tôi trao tặng nhiều bạn đọc và không quên xin họ góp ý. May quá, tôi nhận được khá nhiều phản hồi, nhìn chung thì:

*Phản khen chừng được dăm người,  
Phản chê chắc phải gấp mười lần hơn!*

Duy có mỗi ông bạn chí cốt đã chia sẻ tích cực hơn:

- Tớ đọc rất nghiêm túc Tập sách, từ chữ đầu đến chữ cuối.

Nghe thế tôi mừng thầm, hy vọng...

Ông chầm chậm tiếp lời:

- Cậu can đảm thật, can đảm lắm luôn á!

Tôi nóng lòng hỏi:

- Can đảm?

- Cậu chọn một đề tài vốn đã quá khó, mà cách cậu chia sẻ lại khô khan và chẳng giống ai nữa! Vậy mà cậu vẫn viết đến 70 trang. Can đảm thật!

Nói rồi ông cười sảng khoái. Tôi cũng cười không kém và đáp lời:

- Chỉ là điếc không sợ súng thôi. Còn về chuyện can đảm thì chính ông mới là người can đảm. Biết cách tôi viết khô khan và chẳng giống ai, vậy mà vẫn đọc cho bắng hết.

Ông bạn còn muốn chia sẻ thêm:

- Đọc Kinh Thánh đã là quá tốt rồi, sao lại phải quan tâm đến số chương và số câu nữa? Có cần thiết đâu!

Tôi nhẹ lời:

- Ông hỏi rồi tự trả lời luôn đó. Có cần thiết đâu! Nhưng chắc chắn sẽ tốt hơn nếu chúng ta vừa đọc Kinh Thánh vừa học nhó ‘địa chỉ’ đến mức có thể chú. Chẳng lẽ ngẫu nhiên mà trọn bộ Kinh Thánh đều được đánh số từng chương, từng câu? Xưa nay có bộ sách nào được quý trọng đến như vậy? Và mỗi khi trích dẫn một đoạn Kinh Thánh nào, thậm chí một câu thôi, người ta đều ghi chú rõ sách nào, chương nào, câu nào. Có lời danh ngôn nào được chấm chút giống vậy chăng?<sup>1</sup>

Ông gật gù và cười xòa.

-----

Duyên phận của Tập 1 tội nghiệp vậy đó. Giờ đến lượt Tập 2 chắc cũng chẳng mấy ai săn đón. Thôi kệ, buồn ơi chào mi! Miễn sao thêm được dù chỉ một người quan tâm đến việc đọc Kinh Thánh là toại nguyện đối với người viết ra những dòng chữ này rồi.

Xin một lần nữa cảm ơn các bạn. Cầu chúc các bạn bình an.

---

<sup>1</sup> Năm 1226, tu sĩ Stephen Langton – người Anh – chia bộ Kinh Thánh thành chương. Năm 1551, ông Robert Estienne – học giả người Pháp – tiếp tục chia ra thành câu và được sử dụng đến nay.

# **NHỮNG ĐIỀU THÚ VI**

Xuyên suốt bộ Kinh Thánh, tôi nhận ra thật nhiều điểm thú vị, xin được chia sẻ một ít, dù có thể các bạn đã biết.

## **1. Sai lầm của A-đam**

a) Nghe lời vợ hơn Lời Chúa:

- Với con người Chúa phán: “Vì ngươi đã nghe lời vợ và ăn trái cây mà Ta đã truyền cho ngươi rằng: Người đừng ăn.” (St 3, 17)

b) Đỗ lỗi cho vợ, thậm chí đỗ lỗi cho cả Đức Chúa!

Đức Chúa hỏi: “Có phải ngươi đã ăn trái cây mà Ta đã cấm ngươi ăn không?” Con người thưa: “Người đàn bà Ngài cho ở với con, đã cho con trái cây ấy, nên con ăn.” (St 3, 11-12)

## **2. Hai lần lời chúc phúc quy về người con thứ thay vì con đầu lòng**

a) Lời chúc phúc của ông I-xa-ác: (St 27, 1-45)

- Cậu (em) lại gần và hôn ông. Ông hít mùi áo cậu và chúc phúc cho cậu... Khi ông I-xa-ác chúc phúc cho Gia-cóp xong... thì Ê-xau, anh cậu, đi săn về... (St 27, 27.30)

b) Lời chúc phúc của ông Gia-cóp: (St 48, 1-22)

Ông Giu-se thấy cha mình đặt tay phải lên đầu Ép-ra-im (con thứ) thì không bằng lòng, nên ông cầm tay cha kéo ra khỏi đầu Ép-ra-im mà đưa lên đầu Mơ-na-se

(con đầu). Ông Giu-se nói với cha: “Thưa cha, xin đừng làm thế, vì thằng này mới là con đầu lòng, xin cha đặt tay phải lên đầu nó.” Nhưng ông từ chối... (St 48, 17-19)

### **3. Bốn lần phép lạ chặn dòng nước**

a) Phép lạ tại Biển Đỏ:

- Ông Mô-sê giơ tay trên mặt biển... Nước rẽ ra, và con cái Ít-ra-en đi vào giữa lòng biển khô cạn, nước sừng sững như tường thành hai bên tả hữu. (Xh 14, 21-22)

b) Hòn Bia Giao Ước qua sông Gio-đan:

- Chân các tư tế khiêng Hòn Bia vừa nhúng vào nước ở ven bờ, thì nước mặn ngược chảy xuống dừng lại... trong khi toàn thể Ít-ra-en qua sông trên đất khô cạn. (Gs 3, 15-17)

c) Ngôn sứ É-li-a được đem đi, Ông É-li-sa thay thế:

- Ông É-li-a lấy áo choàng của mình, đập xuống nước. Nước rẽ ra hai bên. Hai ông đã đi qua ráo chân. (2V 2, 8)

- Ông É-li-sa lấy áo choàng của ông É-li-a đã rơi mà đập xuống nước, nước rẽ ra hai bên, và ông đi qua. (2V 2, 14)

### **4. Thờ bò vàng – Tượng vàng**

a) Dân Ít-ra-en thất trung:

- Ông A-ha-ron lấy vàng từ tay dân chúng trao cho, đem đúc và dùng dao mà gọt đẽo thành một con bê. Bấy giờ họ nói: “Hỡi Ít-ra-en, đây là thần của ngươi đã đưa ngươi lên từ đất Ai-cập.” (x. Xh 32, 1-6; Tv 106, 19-21)

b) Vua Gia-róp-am và cuộc ly giáo:

- Vua Gia-róp-am làm hai con bò mộng bằng vàng, rồi nói với dân: “Các ngươi lên Giê-ru-sa-lem như thế là đủ rồi! Nay, Ít-ra-en, Thiên Chúa của ngươi đây, Đáng đã đưa ngươi lên từ đất Ai-cập.” Vua đặt một tượng ở Bết-Ên, còn tượng kia ở Đan. (x. 1V 12, 26-30)

c) Ông Ghít-ôn:

- Ông Ghít-ôn lấy số vàng đó làm một tượng ê-phôt và đặt trong thành của ông tại Óp-ra. (Tl 8, 27)

d) Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo:

- Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo làm một pho tượng bằng vàng cao sáu mươi thước, ngang sáu thước, dựng trong cánh đồng Đu-ra thuộc tỉnh Ba-by-lon... Mọi dân tộc đều sấp mình thờ lạy pho tượng vàng... (Đn 3, 1-7)

## 5. Một lần duy nhất: Mặt trời, mặt trăng đứng yên

- Trước mặt con cái Ít-ra-en, ông Giô-suê nói: “Hỡi mặt trời, hãy dừng lại trên thành Ghíp-ôn; hỡi mặt trăng, hãy dừng lại trên thung lũng Ai-gia-lôn!”

Mặt trời liên tục dừng lại, mặt trăng lập tức đứng lại, cho đến khi dân đã trị tội các địch thù... Mặt trời đứng yên ở giữa trời, không vội lẩn, giàn một ngày tròn. Trước đó và từ đó về sau, không có hôm nào như hôm ấy. (Gs 10, 12-14) (x. Kb 3, 11)

## **6. Bốn lần Thiên Chúa gọi ông Sa-mu-en**

- Đức Chúa lại gọi Sa-mu-en lần thứ ba. Cậu dậy, đến với ông É-li và thưa: “Đạ, con đây, thầy gọi con.” Bấy giờ ông É-li hiểu là Đức Chúa gọi cậu bé. Ông É-li nói với Sa-mu-en: “Con về ngủ đi, và hễ có ai gọi con thì con thưa: Lạy Đức Chúa, xin Ngài phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe.” Sa-mu-en về ngủ ở chỗ của mình.

Đức Chúa đến, đứng đó và gọi như những lần trước: “Sa-mu-en! Sa-mu-en!” Sa-mu-en thưa: “Xin Ngài phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe.” (1Sm 3, 8-10)

## **7. Đa-vít tôn trọng người được Đức Chúa xức dầu**

a) Ông Đa-vít tha chết cho vua Sa-un hai lần:

- (Lần đầu tại sa mạc Én Ghe-đi) Đa-vít bảo người của ông: “Xin Đức Chúa đừng để tôi làm điều này cho chúa thượng tôi, đáng Đức Chúa đã xức dầu tấn phong, là tra tay hại vua, vì người là đáng Đức Chúa đã xức dầu tấn phong.” (1Sm 24, 7)

- (Lần thứ hai tại sa mạc Díp) Ông Đa-vít nói với ông A-vi-sai: “Đừng giết vua! Có ai tra tay hại đáng Đức Chúa đã xức dầu tấn phong mà vô sự đâu?” Ông Đa-vít nói: “Xin Đức Chúa đừng bao giờ để tôi tra tay hại đáng Đức Chúa đã xức dầu tấn phong.” (1Sm 26, 9.11)

b) Khi Đa-vít nghe tin Vua Sa-un chết:

- Ông Đa-vít nói với người đã kết liễu đời vua: “Ngươi không sợ sao mà dám tra tay sát hại người Đức Chúa đã xúc dầu tấn phong?” (2Sm 1, 14)

c) Sách Thánh Vịnh:

“Đừng đểng tới những kẻ Ta xúc dầu tấn phong, chớ làm hại các ngôn sứ của Ta.” (Tv 105, 15)

## 8. Ngôn sứ Kha-ba-cúc

Trong Kinh Thánh, ngôn sứ Kha-ba-cúc là người đầu tiên dám cật vấn Thiên Chúa.

a) Sự công chính suy thoái:

- “Sao Ngài bắt con phải chứng kiến tội ác hoài, còn Ngài cứ đứng nhìn cảnh khổ đau? Trước mắt con, toàn là cảnh phá phách, bạo tàn, chỗ nào cũng thấy tranh chấp và cãi cọ.” (Kb 1, 3)

b) Kẻ áp bức đòn hối lộ:

- “Mắt của Ngài thật quá tinh tuyền không thể chịu được điều gian ác, Ngài không thể nhìn xem cảnh khốn cùng, tại sao Ngài cứ đứng nhìn quân phản bội, sao Ngài lặng thinh khi kẻ gian ác nuốt chửng người chính trực hơn mình?” (Kb 1, 13)

## 9. Thiên Chúa, Ngài là ai?

Thiên Chúa là Đáng vô cùng, vượt quá tất cả những gì chúng ta có thể hiểu biết và nói lên. Vì Ngài là:

a) Thiên Chúa ẩn mình:

- Đức Chúa phán với ông Mô-sê: “Ngươi không thể xem thấy tôn nhan Ta, vì con người không thể thấy Ta mà vẫn sống.” (Xh 33, 20)

- “Lạy Thiên Chúa của Ít-ra-en, lạy Đáng Cứu Độ, Ngài quả thật là Thiên Chúa ẩn mình.” (Is 45, 15; 8, 17)

- Chỉ mình Người là Đáng trường sinh bất tử, ngự trong ánh sáng siêu phàm, Đáng không một người nào đã thấy hay có thể thấy. (1Tm 6, 16) (x. Mt 6, 18; G 23, 8-9)

b) Thiên Chúa giàu lòng thương xót:

- Mô-sê xướng lên: “Thiên Chúa nhân hậu và từ bi, hay nén giận, giàu nhân nghĩa và thành tín.” (Xh 34, 5-6) (Ep 2, 4)

- Thiên Chúa là tình yêu. (1Ga 4, 8.16)

c) Thiên Chúa Toàn Năng:

- “Đáng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả.” (Lc 1, 49) (Lc 1, 37; Kn 11, 21)

- Kẻ sao cho xiết những gì muốn nói; tắt một lời: “Người là tất cả!” (Hc 43, 27)

d) Đáng Tạo Hóa:

- Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. (St 1, 1) (Dt 11, 3; Kh 4, 11)

- Do lời Đức Chúa mà có những công trình của Người. (Hc 42, 15) (Cl 1, 16)

- Đức Giê-su phán: “Thuở ban đầu, Đáng Tạo Hóa đã làm ra con người có nam có nữ.” (Mt 19, 4) (St 1, 27)

e) Đáng Hiện Hữu:

Thiên Chúa là Đáng Hiện Hữu và Người làm cho hiện hữu là mạc khải quyết định và cũng là Danh Xưng của Người.

- Thiên Chúa phán với ông Mô-sê: “Ta là Đáng Hiện Hữu.” (Xh 3, 14) (Tv 90, 2)

- Đức Chúa là Thiên Chúa phán: “Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đáng hiện có, đã có, và đang đến, là Đáng Toàn Năng.” (Kh 1, 8) (x. Is 44, 6; Ga 1, 1-3)

## 10. **Danh Thiên Chúa không thể tỏ cho người phàm**

a) Mặc khải danh Thiên Chúa với Mô-sê:

- “Nếu họ hỏi con: Tên Đáng ấy là gì? Thì con sẽ nói với họ làm sao?” Thiên Chúa phán với ông Mô-sê: “Ta là Đáng Hiện Hữu.” Người phán: “Ngươi nói với con cái Ít-ra-en thế này: Đáng Hiện Hữu sai tôi đến với anh em.” (Xh 3, 13-14)

b) Gia-cóp vật lộn với Thiên Chúa:

- Ông Gia-cóp hỏi: “Xin cho tôi biết tên ngài.” Người đó nói: “Sao ngươi lại hỏi tên ta?” Và người đó chúc phúc cho ông. (St 32, 30)

c) Truyền tin ông Sam-sôn ra đời:

- Bấy giờ ông Mô-ni-ác nói với sứ giả của Đức Chúa: “Xin ngài cho biết quý danh, để khi xảy ra như ngài nói, chúng tôi sẽ trọng đãi ngài!” Sứ giả của Đức Chúa nói với ông: “Sao ông lại hỏi tên tôi? Đó là một điều bí nhiệm.” (Tl 13, 17-18)

d) Cuộc chiến cảnh chung:

- Mắt Người như ngọn lửa hồng, đầu Người đội nhiều vương miện, Người mang một danh hiệu viết trên mình, mà ngoài Người ra chẳng ai biết được. Người khoác một áo choàng đẫm máu, và danh hiệu của Người là: “Lời của Thiên Chúa.” (Kh 19, 12-13)

## 11. Thiên Chúa chọn ai tùy ý Người

a) Sách Cựu Ước:

- Giu-đa (người con thứ tư của ông Gia-cóp và bà Lê-a) là người thừa kế các lời hứa Thiên Chúa đã ban cho ông Áp-ra-ham và Gia-cóp: “Giu-đa, con sẽ được anh em con ca tụng... Vương trượng sẽ không rời khỏi Giu-đa, gậy chỉ huy sẽ không lìa đầu gối nó.” (St 49, 8.10) (x. St 29, 35; Mt 1, 2; Lc 3, 34)

- Người phán với ông Mô-sê: “Ta thương ai thì thương, xót ai thì xót.” (Xh 33, 19) (Đnl 10, 17)

- Lời Đức Chúa phán với Ít-ra-en qua trung gian ông Ma-la-khi: “Vậy mà Ta lại yêu thương Gia-cóp. Còn É-xau, Ta đã ghét nó.” (Ml 1, 1-2) (x. St 27, 1-45; 48, 1-22)

b) Sách Tân Ước:

- Rồi Đức Giê-su lên núi và gọi đến với Người những kẻ Người muốn. (Mc 3, 13)

- Khi Người xuống thuyền, thì kẻ trước kia đã bị quỷ ám nài xin cho được ở với Người. Nhưng Người không cho phép, Người bảo: “Anh cứ về nhà với thân nhân, và thuật lại cho họ biết mọi điều Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào.” (Mc 5, 18-19)

- Đức Giê-su bảo hai anh em ông Gia-cô-bê và Gio-an: “Chén Thầy sắp uống, anh em cũng sẽ uống... Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy... thì Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ai thì kẻ ấy mới được.” (Mc 10, 38-40)

- “Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi.” (Ga 15, 16) (Dt 5, 1-4)

- Nhưng Chúa phán với ông Kha-na-ni-a: “Cứ đi, vì người ấy (ông Sao-lô) là lợi khí Ta chọn để mang danh Ta đến trước mặt các dân ngoại, các vua chúa và con cái Ít-ra-en.” (Cv 9, 15) (Pl 3, 12)

- Thiên Chúa đã tự do chọn lựa, mà chọn không dựa vào việc người ta làm, nhưng dựa vào ý muốn của Thiên Chúa là Đáng kêu gọi. Như có lời chép: Ta yêu Gia-cóp mà ghét É-xau. (Rm 9, 11-13)

- Thiên Chúa đã phán với ông Mô-sê: “Ta muốn thương xót ai thì thương xót, muốn cảm thương ai thì cảm thương.” Vậy người ta được chọn không phải vì muốn hay chạy vạy, nhưng vì được Thiên Chúa thương xót. (Rm 9, 15-16) (Rm 8, 28)

## 12. Bạn của Thiên Chúa

### a) Ông Áp-ra-ham:

- “Hỡi Ít-ra-en, tôi tớ của Ta, hỡi Gia-cóp, kẻ Ta tuyển chọn, dòng dõi Áp-ra-ham, bạn của Ta.” (Is 41, 8)
- “Ông Áp-ra-ham tin Thiên Chúa, và vì thế Thiên Chúa kẻ ông là người công chính và ông được gọi là bạn của Thiên Chúa.” (Gc 2, 23) (St 18, 17)
- “Lạy Thiên Chúa, chẳng phải Ngài là Đáng đă đuổi cư dân xứ này, bắt nhường chỗ cho Ít-ra-en dân Ngài và ban đất ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, bạn thân của Ngài đến muôn đời đó sao?” (2Sb 20, 7)

### b) Ông Mô-sê:

- Đức Chúa đàm đạo với ông Mô-sê, mặt giáp mặt, như hai người bạn với nhau... (Xh 33, 11)
- Trong Ít-ra-en, không còn xuất hiện một ngôn sứ nào như ông Mô-sê, người mà Đức Chúa biết rõ, mặt giáp mặt. (Đnl 34, 11)

### c) Người chính trực:

- Những ai chính trực thì Người nhận làm bạn tâm giao.  
(Cn 3, 32)

d) Đức Giê-su cũng gọi La-da-rô và chúng ta là bạn:

- Người bảo họ: “La-da-rô, bạn chúng ta, đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy đây.” (Ga 11, 11)
- “Anh em là bạn hữu của Thầy.” (Ga 15, 14.15)

### **13. Dân Thiên Chúa có thể được nghỉ như Thiên Chúa nghỉ ngày thứ bảy**

- Thế là trời đất cùng với mọi thành phần đã hoàn tất. Ngày thứ bảy, Thiên Chúa đã hoàn thành công việc Người làm. Khi làm xong mọi công việc của Người, ngày thứ bảy, Thiên Chúa nghỉ ngơi. (St 2, 1-2)

- Nhu thế, Dân Thiên Chúa còn có thể được nghỉ như Thiên Chúa nghỉ ngày thứ bảy, vì ai đã vào chốn yên nghỉ của Thiên Chúa, thì cũng đã nghỉ sau khi làm xong công việc của mình, như Thiên Chúa đã nghỉ sau khi làm xong công việc của Người. (Dt 4, 9-10)

### **14. Thiên Chúa là nguồn vui**

a) Sách Cựu Ước:

- Con sẽ bước tới bàn thờ Thiên Chúa, tới gặp Thiên Chúa, nguồn vui của lòng con. (Tv 43, 4)  
(x. Tv 37, 4; 74, 28; 100, 2)

- Dân Xi-on, hãy reo hò mừng rỡ, vì giữa ngươi, Đức Thánh của Ít-ra-en quả thật là vĩ đại! (Is 12, 6; 40, 9)

- Ông Ét-ra còn nói với dân chúng rằng: “Anh em hãy về ăn thịt béo, uống rượu ngon... Anh em đừng buồn bã, vì niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ anh em.” (Nkm 8, 10)

- Reo vui lên, hỡi thiếu nữ Xi-on, hò vang dậy đi nào, nhà Ít-ra-en hỡi! (Xp 3, 14)

b) Sách Tân Uớc:

- Bốn sách đầu tiên của bộ Tân Uớc mang tên Tin Mừng: Tin Mừng Mát-thêu, Tin Mừng Mác-cô, Tin Mừng Lu-ca, và Tin Mừng Gio-an.

- Thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đáng cứu độ tôi. (Lc 1, 47)

- Ngay giờ ấy, được Thánh Thần tác động, Đức Giê-su hớn hở vui mừng và nói: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha...” (Lc 10, 21)

- “Các điều ấy, Thầy đã nói với anh em để anh em được hưởng niềm vui của Thầy, và niềm vui của anh em được nêu trọn vẹn.” (Ga 15, 11)

- Vì Nước Thiên Chúa là sự công chính, bình an và hoan lạc trong Thánh Thần. (Rm 14, 17) (x. Cv 5, 41; 1Pr 4, 13)

- Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi nhắc lại: vui lên anh em! (Pl 4, 4)

## 15. Đổi tên gọi

a) Cho ông Áp-ram:

- Thiên Chúa phán với ông Áp-ram: “Người ta sẽ không còn gọi tên ngươi là Áp-ram nữa, nhưng là Áp-ra-ham, vì Ta đặt ngươi làm cha của vô số dân tộc.” (St 17, 5) (x. Nkm 9, 7)

b) Cho bà Xa-rai:

- Thiên Chúa phán với ông Áp-ra-ham: "Xa-rai, vợ ngươi, ngươi không được gọi tên là Xa-rai nữa, nhưng tên nó sẽ là Xa-ra. Ta sẽ chúc phúc cho nó, Ta còn cho nó sinh cho ngươi một con trai" (St 17, 15-16)

c) Cho ông Gia-cóp:

- Người đó nói: “Người ta sẽ không gọi tên ngươi là Gia-cóp nữa, nhưng là Ít-ra-en, vì ngươi đã đấu với Thiên Chúa và với người ta, và ngươi đã thắng.” (St 32, 29)

d) Đức Giê-su đặt tên cho ông Si-môn là Phê-rô:

- Ông An-rê dẫn em mình là Si-môn đến gặp Đức Giê-su. Đức Giê-su nhìn ông Si-môn và nói: “Anh là Si-môn, con ông Gio-an, anh sẽ được gọi là Kê-phà” (tức là Phê-rô). (Ga 1, 42)

- Đức Giê-su nói với ông Si-môn: “Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phê-rô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy.” (Mt 16, 18) (Mc 3, 16; Lc 9, 20)

## **16. Hai con đường - Tự do lựa chọn của con người**

### **a) Thời Cựu Ước:**

- Vì Chúa hằng che chở néo đường người công chính, còn đường lối ác nhân đưa tới chỗ diệt vong. (Tv 1, 6)

- Coi đây, hôm nay tôi đưa ra cho anh em chọn: hoặc là được sống, được hạnh phúc, hoặc là phải chết, bị tai họa. (Đnl 30, 15)

- Từ nguyên thủy, chính Chúa đã làm nên con người, và để nó tự quyết định lấy... Trước mặt con người là cửa sinh cửa tử, ai thích gì, sẽ được cái đó. (Hc 15, 14.17)

- Đức Chúa phán: “Đây Ta đưa ra cho các ngươi chọn: hoặc con đường đưa tới sự sống, hoặc con đường đưa tới sự chết.” (Gr 21, 8)

- Đường người công chính tựa ánh bình minh, rực rỡ thêm cho đến hồi chính ngọ. Còn đường ác nhân khác nào ngõ tối, chúng không biết mình sẽ vấp vào đâu. (Cn 4, 19-20)

- Có con đường xem ra ngay thẳng, nhưng rốt cuộc lại đưa đến tử vong. (Cn 14, 12; 16, 25)

### **b) Thời Tân Ước:**

- “Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó. Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống,

nhưng ít người tìm được lối ấy.” (Mt 7, 13-14)  
(x. Lc 13, 24; Rm 8, 6)

- Đức Giê-su nói với người thanh niên giàu có: “Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi.” Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải. (Mt 19, 21-22)

- “Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta.” (Kh 3, 20)

## **17. Không thể làm tôi hai chủ** (x. Mục 16)

a) Mười Điều Răn:

- “Ngươi không được có thần nào khác đối nghịch với Ta.” (Xh 20, 3; Đnl 5, 7)

b) Hy lễ trên núi Các-men:

- Bấy giờ, ông Ê-li-a đến bên dân và nói: “Các ngươi nhảy khập khiễng hai chân cho tới bao giờ? Nếu Đức Chúa là Thiên Chúa, hãy theo Người; còn nếu là Ba-an thì cứ theo nó!” (1V 18, 21)

c) Các sách Tân Ước:

- “Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc ghét chủ này mà yêu chủ kia, hoặc sẽ gắn bó với chủ này mà khinh dể chủ nọ. Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi Tiền Của được.” (Mt 6, 24; Lc 16, 13)

- “Ai không đi với tôi, là chống lại tôi; và ai không cùng tôi thu góp, là phân tán.” (Mt 12, 30-31; Lc 11, 23)
- “Anh em không thể vừa ăn ở bàn tiệc của Chúa, vừa ăn ở bàn tiệc của ma quỷ được.” (1Cr 10, 21)

## 18. Tôi là ai?

a) Ông Mô-sê:

- Ông Mô-sê thưa với Thiên Chúa: “Tôi là ai mà dám đến với Pha-ra-ô và đưa con cái Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập?” (Xh 3, 11)

b) Vua Đa-vít cầu nguyện:

- “Lạy Đức Chúa, tôi là ai và nhà của tôi là gì, mà Ngài đã đưa tôi tới địa vị này?” (2Sm 7, 18)

c) Bà Giu-đi-tha và các kỵ mục:

- “Các vị là ai mà hôm nay dám thử thách Thiên Chúa?” (Gđt 8, 12)

d) Ông Phê-rô:

- “Nếu Thiên Chúa đã ban cho họ cùng một ân huệ như Người đã ban cho chúng ta... thì tôi là ai mà dám ngăn cản Thiên Chúa?” (Cv 11, 17)

e) Ông Phao-lô:

- “Hỡi người, bạn là ai mà dám cãi lại Thiên Chúa? Chẳng lẽ sản phẩm lại nói với người sản xuất: Sao ông làm ra tôi như thế này?” (Rm 9, 20)

## 19. Tro bụi

### a) Sách Cựu Ước:

- Đức Chúa là Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật. (St 2, 7)

- “Ngươi sẽ phải đỗ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho đến khi trở về với đất, vì từ đất, ngươi đã được lấy ra. Người là bụi đất, và sẽ trở về với bụi đất.” (St 3, 19)

- Ông Áp-ra-ham lại nói: “Mặc dầu con chỉ là thân tro bụi, con cũng xin mạn phép tha thứ với Chúa...” (St 18, 27)

- Thân trần truồng sinh từ lòng mẹ, tôi sẽ trở về đó cũng trần truồng. (G 1, 21; 8, 9)

- Nếu Người rút sinh khí lại... thì mọi sinh vật sẽ tắt thở và phàm nhân sẽ trở về cát bụi. (G 34, 14-15)

- Phù vân, quả là phù vân. Tất cả chỉ là phù vân. (Gv 1, 2)

- Mọi sự đều đi về một nơi, mọi sự đều đến từ bụi đất, mọi sự đều trở về bụi đất. (Gv 3, 20)

- Lạy Đức Chúa, Ngài là Cha chúng con; chúng con là đất sét, còn thợ gốm là Ngài. (Is 64, 7)

- Chúa bắt phàm nhân trở về cát bụi, Ngài phán bảo: “Hỡi người trần thế, trở về cát bụi đi!” Ngàn năm Chúa

kẻ là gì, tựa hôm qua đã qua đi mất rồi, khác nào một trống canh thôi! (Tv 90, 3-4; 103, 14-16; 119, 19)

- Bởi ngẫu nhiên ta đã ra đời, rồi sẽ như chưa hề có mặt. Hơi thở của ta là làn khói... Khi nó tắt đi, thân xác sẽ trở thành tro bụi. (Kn 2, 2-3) (Hc 40, 2.11)

b) Sách Tân Uớc:

- Thật vậy, lương bỗng mà tội lỗi trả cho người ta, là cái chết. (Rm 6, 23)

- Nhưng kho tàng ấy, chúng tôi lại chưa đựng trong những bình sành. (2Cr 4, 7)

- Chúng ta đã không mang gì vào trần gian, thì cũng chẳng mang gì ra được. (1Tm 6, 7)

- Phận con người là phải chết một lần, rồi sau đó chịu phán xét. (Dt 9, 27) (Gc 4, 14)

## **20. Ngày giờ Chúa đến như kẻ trộm - Hãy sẵn sàng**

a) Sách I-sai-a:

- Nhà tôi ở đã bị giật tung, và đem đi như lều mục tử. Lạy Chúa, con như người thợ dệt, đang mải dệt đời mình, bỗng nhiên bị tay Chúa cắt đứt ngang hàng chỉ. (Is 38, 12) (x. 2Pr 1, 13-14)

b) Các Sách Tân Uớc:

- “Anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. Anh em hãy biết điều này:

nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến, hắn ông đã thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu. Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.” (Mt 24, 42-44; 25, 13) (Mc 13, 33.35-37; Lc 12, 35-40)

- Thưa anh em, về ngày giờ và thời kỳ Chúa đến, anh em không cần ai viết cho anh em. Vì chính anh em đã biết rõ: ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm. (1Tx 5, 1-2; 2Pr 3, 10)

- “Nếu ngươi không tinh thức, thì Ta sẽ đến như kẻ trộm, ngươi chẳng biết giờ nào Ta sẽ đến bắt chộp ngươi.” (Kh 3, 3; 16, 15)

## 21. Đôi mắt và sự cảm dỗ

a) Sa ngã:

- Người đàn bà thấy trái đó: ăn thì ngon, trông thì đẹp mắt, và đáng quý vì làm cho mình được tinh khôn. Bà liền hái trái cây mà ăn, rồi đưa cho cả chồng đang ở đó với mình; ông cũng ăn. (St 3, 6)

b) Vua Đa-vít phạm tội:

- Vào một buổi chiều, vua Đa-vít từ trên giường trỗi dậy và đi bách bộ trên sân thượng đèn vua. Từ sân thượng vua thấy một người đàn bà đang tắm. Nàng nhan sắc tuyệt vời. (2Sm 11, 2) (Tv 119, 37) (G 31, 1)

c) Bà Su-san-na:

- Giữa trưa, khi dân đã rút lui, bà Su-san-na vào đi dạo trong vườn của chồng. Hai kỳ mục thấy bà mỗi ngày vào đi dạo, thì sinh lòng ham muốn. (Đn 13, 7-8)

d) Đức Giê-su chịu cám dỗ:

- Quý lại đem Người lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Người thấy tất cả các nước thế gian, và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy. (Mt 4, 8)

e) Chó ngoại tình:

- “Ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi. Nếu mắt phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi...” (Mt 5, 28-29)

## **22. Bốn phận của cha mẹ**

a) Sách Sáng Thế:

- Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa. Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ. Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi này nở thật nhiều, cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất.” (St 1, 27-28; 9, 7) (Tv 8, 7)

b) Sách Thánh Vịnh:

- Này con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. (Tv 127, 3)

c) Sách Huấn Ca:

- Có con cái ư? Hãy giáo dục và uốn nắn chúng ngay từ thuở còn thơ. (Hc 7, 23)

- Thương con thì cho roi cho vọt, sau này sẽ vui sướng vì con. Ai biết giáo dục con sẽ được thỏa lòng về con, và được hân hạnh với những người quen biết. (Hc 30, 1-2)

d) Các sách Tân Ước:

- Những bậc làm cha mẹ, đừng làm cho con cái tức giận, nhưng hãy giáo dục chúng thay mặt Chúa bằng cách khuyên răn và sửa dạy. (Ep 6, 4)

- Những bậc làm cha mẹ đừng làm cho con cái bức túc, kéo chúng ngã lòng. (Cl 3, 21)

## 23. Hiếu Thảo

Hiếu thảo là luật buộc và là một tâm tình đẹp trong Kinh Thánh.

a) Sách Xuất Hành:

- “Ngươi hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà Đức Chúa ban cho ngươi.” (Xh 20, 12)  
(x. Đnl 5, 16)

b) Sách Huấn Ca:

- Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu... Ai bỏ rơi cha mình thì khác nào kẻ lộng ngôn, ai chọc giận mẹ mình, sẽ bị Đức Chúa nguyên rủa. (Hc 3, 3.16) (x. Lv 20, 9)

- Cha con, con hãy hết lòng tôn kính, và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau. Hãy luôn nhớ công ơn dưỡng dục sinh thành, công ơn ấy, con sẽ lấy chi đáp đền cho cân xứng? (Hc 7, 27-28)

c) Sách Châm Ngôn:

- Hỡi con, lệnh cha con truyền, hãy lo tuân giữ, lời mẹ con dạy, chớ bỏ ngoài tai. (Cn 6, 20)
- Con khôn giữ lời cha nghiêm huấn, kẻ nhạo báng chẳng nghe lời sửa dạy. (Cn 13, 1)
- Triều thiên của người già là đàn con cháu, vinh dự của con cái là chính người cha. (Cn 17, 6)

d) Các sách Tân Ước:

- Đức Giê-su nói với mấy người Pha-ri-sêu và mấy kinh sư: “Thiên Chúa dạy: Người hãy thờ cha kính mẹ; kẻ nào nguyên rủa cha mẹ, thì phải bị xử tử.” (Mt 15, 4)
- Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: để người được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này. (Ep 6, 2-3)
- Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng Chúa. (Cl 3, 20)

e) Gương hiếu thảo của Đức Giê-su:

- Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài. (Lc 2, 51)

- Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà.” Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là mẹ của anh.” Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình. (Ga 19, 26-27)

## 24. Khuôn vàng thước ngọc

- “Vậy tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta, vì Luật Mô-sê và lời các ngôn sứ là thế đó.” (Mt 7, 12) (x. Lc 6, 31)
  - “Điếc gì con không thích, thì cũng đừng làm cho ai cả.” (Tb 4, 15)
  - “Cho thì có phúc hơn là nhận.” (Cv 20, 35)
  - “Bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không phải cho người đời.” (Cl 3, 23) (1Cr 16, 14)

## 25. Các từ: Tin Mừng, Hội Thánh... xuất hiện khi nào trong Kinh Thánh?

a) Tin Mừng: Từ “Tin Mừng” xuất hiện lần đầu trong sách I-sai-a, và sau này sẽ được gắn liền với bốn sách của Mát-thêu, Mác-cô, Lu-ca và Gio-an.

- Hỡi kẻ loan Tin Mừng cho Xi-on, hãy trèo lên núi cao. Hỡi kẻ loan Tin Mừng cho Giê-ru-sa-lem, hãy cất tiếng lên cho thật mạnh. (Is 40, 9)

b) Dân Thánh: Từ “Dân Thánh” xuất hiện lần đầu trong sách Xuất Hành, về sau Thánh Phao-lô thường dùng trong các thư của Ngài.

- Ta sẽ coi các ngươi là một vương quốc tư tế, một Dân Thánh. (Xh 19, 6) (Rm 1, 7; 1Cr 1, 2; 2Cr 1, 1; Ep 2, 19) (1Pr 2, 9)

c) Hội Thánh: Từ “Hội Thánh” được sử dụng lần đầu trong sách Công Vụ.

- Toàn thể Hội Thánh và tất cả những ai nghe chuyện này (Chuyện Kha-na-ni-a và Xa-phi-ra gian lận) đều rất sợ hãi. (Cv 5, 11) (Cv 11, 26)

d) Đạo: Đây là tên gọi của Ki-tô giáo, lần đầu được sử dụng trong sách Công Vụ (Cv 9, 2). Từ “Đạo” còn xuất hiện trong các thư của Thánh Phao-lô.

- Ông Sao-lô xin thư giới thiệu đến các hội đường ở Đa-mát, để nếu thấy những người theo Đạo, bất luận đàn ông hay đàn bà, thì trói giải về Giê-ru-sa-lem. (Cv 9, 2) (Cv 18, 26; 19, 9.23; 22, 4; 24, 14.22) (x. 1Cr 16, 15; 1Tm 1, 3)

e) Ki-tô hữu:

- Chính tại An-ti-ô-khi-a mà lần đầu tiên các môn đệ được gọi là Ki-tô hữu. (Cv 11, 26) (Cv 26, 28; 1Pr 4, 16)

## **26. Cây Sự Sống (Cây Trường Sinh) giữa Vườn Địa Đàng là hình bóng của Cây Thập Giá trên đồi Gôn-gô-tha**

a) Cây Sự Sống ở giữa vườn được nói tới trong những trang đầu (Sách Sáng Thế) và những trang cuối (Sách Khải Huyền) của bộ Kinh Thánh:

- Đức Chúa khiến từ đất mọc lên đủ mọi thứ cây trông thì đẹp, ăn thì ngon, với cây Trường Sinh ở giữa vườn, và cây cho biết điều thiện điều ác. (St 2, 9)

- Người đàn bà nói với con rắn: “Trái các cây trong vườn, thì chúng tôi được ăn. Còn trái trên cây ở giữa vườn, Thiên Chúa đã bảo: Các ngươi không được ăn, không được động tới, kẻo phải chết.” (St 3, 2-3)

- Đức Chúa nói: “Này con người đã trở thành như một kẻ trong chúng ta, biết điều thiện điều ác. Bây giờ, đừng để nó giơ tay hái cả trái cây Trường Sinh mà ăn và được sống mãi.” (St 3, 22)

- Ở giữa quảng trường của thành, giữa hai nhánh sông, có cây Sự Sống sinh trái mười hai lần, mỗi tháng một lần; lá cây dùng làm thuốc chữa lành các dân ngoại. (Kh 22, 2) (x. Ed 47, 12)

- Ai mà bót đi điều gì trong các lời của sách sấm ngôn này, thì Thiên Chúa sẽ bót phần người ấy được hưởng nơi cây Sự Sống và Thành Thánh, là cây và thành mô tả trong sách này. (Kh 22, 14.19)

b) Thập Giá của Đức Giê-su ở giữa hai người gian phi:

- Chính Người vác lấy thập giá đi ra, đến nơi gọi là Cái Sọ, tiếng Híp-ri là Gôn-gô-tha, tại đó, họ đóng đinh Người vào thập giá, đồng thời cũng đóng đinh hai người khác nữa, mỗi người một bên, còn Đức Giê-su thì ở giữa. (Ga 19, 17-18)

c) Thập giá Đức Giê-su và sự sống đời đời:

- “Phản tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi.” (Ga 12, 32)

## 27. Từ vườn địa đàng đến vườn Ghết-sê-ma-ni

a) Sự bất tuân của con người trong vườn địa đàng:

- Người đàn bà thấy trái cây đó: ăn thì ngon, trông thì đẹp mắt, và đáng quý vì làm cho mình được tinh khôn. Bà liền hái trái cây mà ăn, rồi đưa cho cả chồng đang ở đó với mình; ông cũng ăn. (St 3, 6) (x. Mục 21a)

b) Lời xin vâng của Đức Giê-su trong vườn Ghết-sê-ma-ni:

- Người nói: “Áp-ba, Cha ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muôn, mà làm điều Cha muôn.” (Mc 14, 36) (Mt 26, 42; Lc 22, 42)

- Cũng như vì một người duy nhất đã không vâng lời Thiên Chúa, mà muôn người thành tội nhân, thì nhờ một người duy nhất đã vâng lời Thiên Chúa, muôn người cũng sẽ thành người công chính. (Rm 5, 19)

## 28. Từ tâm khẩn tâ đến tâm khẩn liệm

### a) Tâm khẩn tâ:

- Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tâ bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ. (Lc 2, 7)

- “Anh em (những người chăn chiên) cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tâ, nằm trong máng cỏ.” (Lc 2, 12)

### b) Tâm khẩn liệm:

- Ông Giô-xếp đến hạ thi hài Người xuống. Ông Ni-cô-đê-mô cũng đến... Ông mang theo chừng một trăm cân mộc dược trộn với trầm hương. Các ông lãnh thi hài Đức Giê-su, lấy băng vải tâm thuốc thơm mà quấn... Gần đó có một thửa vườn và trong vườn có một ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai... Các ông mai táng Đức Giê-su ở đó. (Ga 19, 38-42)

Đức Giê-su sinh ra trong thân phận nghèo hèn, nhưng cuộc tâm liệm và mai táng thì xứng với địa vị quân vương của Người, như đã được tiên báo qua biến cố các nhà chiêm tinh đến bái lạy Người và dâng tiền vàng, nhũ hương và mộc dược. (x. Mt 2, 1-12). Và chính Đức Ki-tô cũng tiên báo tại Bê-ta-ni-a, khi cô Ma-ri-a lấy một cân dầu thơm quý giá xúc chân Người: “Hãy để cô ấy yên. Cô đã giữ dầu thơm này là có ý dành cho ngày mai táng Thầy.” (Ga 12, 7) (x. Is 53, 9)

## **29. Từ tiệc cưới Ca-na đến Tiệc Ly**

a) Tại tiệc cưới Ca-na, Đức Giê-su đã biến nước thành rượu, để cho các khách dự tiệc được niềm vui trọn vẹn:

- Đức Giê-su bảo họ: “Các anh đồ đầy nước vào chum đi!” ... Rồi Người nói với họ: “Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc.” ... Khi người quản tiệc ném thử nước đã hóa thành rượu. (Ga 2, 7-9)

b) Tại bữa Tiệc Ly, Đức Giê-su biến rượu thành máu của Người để muôn người được sống:

- Và tới tuần rượu cuối bữa ăn, Người cũng làm như vậy và nói: “Chén này là Giao Ước Mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em.” (Lc 22, 20) (x. Mt 26, 26-29; Mc 14, 22-25; 1Cr 11, 23-25)

## **30. Từ núi Ta-bo đến đồi Gôn-gô-tha**

a) Núi Ta-bo, Đức Giê-su hiển dung (Mt 17, 1-8; Mc 9, 2-8; Lc 9, 28-36)

- Dung nhan Người chói lọi như mặt trời và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng. (Mt 17, 2; Lc 9, 29)

- Có hai nhân vật đàm đạo với Người, đó là ông Mô-sê và ông Ê-li-a. (Mt 17, 3; Lc 9, 30)

- Ông Phê-rô phán khởi thưa với Đức Giê-su: “Nếu Ngài muốn, con xin dựng tại đây ba cái lều, Ngài một cái, ông Mô-sê một cái, và ông Ê-li-a một cái.” (Mt 17, 4; Lc 9, 33)

- Có tiếng từ đám mây phán rằng: “Đây là Con Ta yêu dấu, Ta hài lòng về Người. Các ngươi hãy vâng nghe lời Người.” (Mt 17, 5; Lc 9, 35)

b) Đồi Gôn-gô-tha: Đức Giê-su gục chết! (Mt 27, 32-55; Mc 15, 21-39; Lc 23, 33-46; Ga 19, 1-30)

- Dung mạo Người không còn chói lọi, y phục Người không còn trắng tinh nữa... Người bước ra ngoài, đầu đội vương miện băng gai, mình khoác áo choàng đỏ. Ông Phi-la-tô nói với họ: “Đây là Người.” (Ga 19, 5; Mt 27, 27-31)

- Thay vì ông Mô-sê và ông Ê-li-a là hai tên gian phi bị treo trên thập giá cùng với Người, một tên bên phải, một tên bên trái. (Lc 23, 33; Ga 19, 18)

- Ông Phê-rô không còn xin dựng ba lều nữa mà chối Thầy đến ba lần: “Tôi không biết người ấy.” (Mt 27, 69-75; Lc 22, 54-61)

- Không phải là tiếng phán từ đám mây: “Đây là Con Ta yêu dấu,” mà những lời cười nhạo từ đám đông: “Hắn đã cứu người khác, thì cứu lấy mình đi, nếu thật hắn là Đấng Ki-tô của Thiên Chúa.” Ngay cả một trong hai tên gian phi cũng nhục mạ Người. (Lc 23, 35.39; Mt 27, 39-44)

## **31. Hôn nhân trong bốn sách Tin Mừng**

a) Mát-thêu và Mác-cô:

- Đức Giê-su nói: “Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hóa đã làm ra con người có nam có nữ, và Người đã phán: Vì thế, người ta sẽ lìa bỏ cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.” (Mt 19, 2-6)  
(x. Mc 10, 1-12)

b) Lu-ca:

Lu-ca khởi đầu Tin Mừng với một đôi vợ chồng cao tuổi không con, ông Da-ca-ri-a và bà È-li-sa-bét. (Lc 1, 5-25)

c) Gio-an:

Dấu lạ đầu tiên của Đức Giê-su làm là tại tiệc cưới Ca-na miền Ga-li-lê. Dấu lạ nước hóa thành rượu. (Ga 2, 1-11)

## **32. Danh hiệu mà Mẹ Ma-ri-a yêu thích nhất: “Nữ tỳ của Chúa”**

- Bấy giờ bà Ma-ri-a nói: “Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói.” (Lc 1, 38)

- Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới. (Lc 1, 48)

### **33. Bốn lần sứ thần Chúa báo mộng cho ông Giu-se (chỉ có trong Tin Mừng Mát-thêu)**

a) Truyền tin cho ông Giu-se:

- Ông đang toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: “Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a vợ ông về, vì người con bà cưu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần.” (Mt 1, 20)

b) Đức Giê-su trốn sang Ai-cập:

- Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giu-se rằng: “Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập, và cứ ở đó cho tới khi tôi báo lại.” (Mt 2, 13)

c) Từ Ai-cập trở về đất Ít-ra-en (hai lần):

- Sau khi vua Hê-rô-đê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giu-se bên Ai-cập, báo mộng cho ông rằng: “Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi.” ... Nhưng ... ông sợ không dám về đó. Rồi sau khi được báo mộng, ông lui về miền Ga-li-lê, và đến ở một thành kia gọi là Na-da-rét. (Mt 2, 19-23)

### **34. Lời xin vâng của Mẹ Ma-ri-a, Thánh Giu-se và Đức Giê-su**

a) Mẹ Ma-ri-a (Lc 1, 26-38)

- Bấy giờ bà Ma-ri-a nói: “Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói.” (Lc 1, 38)

b) Thánh Giu-se (x. Mục 33):

- Khi tỉnh giấc, ông Giu-se làm như sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà. (Mt 1, 24)

- Ông Giu-se liền trỗi dậy, và đang đêm, đưa Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập. (Mt 2, 14).

- Ông liền trỗi dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en... Và đến ở tại Na-da-rét. (Mt 2, 21.23)

c) Đức Giê-su:

- “Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng cho ý con thể hiện, mà là ý Cha.” (Lc 22, 42) (Mt 26, 39; Mc 14, 36; Ga 12, 27)

- Người còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. (Pl 2, 8)

## 35. Đức Giê-su là Đáng Trung Gian

a) Giác mộng của ông Gia-cóp (St 28, 12) trở thành hiện thực. (Ga 1, 51)

- Ông Gia-cóp chiêm bao thấy một chiếc thang dựng dưới đất, đầu thang chạm tới trời, trên đó có các sứ thần của Thiên Chúa lên lén xuống xuống. (St 28, 12)

- Đức Giê-su lại nói: “Thật, tôi bảo thật các anh, các anh sẽ thấy trời rộng mở, và các thiên thần của Thiên Chúa lên lén xuồng xuồng trên Con Người.” (Ga 1, 51)

b) Chính Đức Giê-su khẳng định:

- “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai có thể đến với Chúa Cha mà không qua Thầy.” (Ga 14, 6)

c) Sách Công Vụ và các thư Thánh Phao-lô:

- Ngoài Người ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ. (Cv 4, 12)

- Thật vậy, chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đáng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Ki-tô Giê-su. Đáng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người. (1Tm 2, 5-6)

- Người là trung gian của một Giao Ước Mới, lấy cái chết của mình mà chuộc tội lỗi người ta đã phạm trong thời giao ước cũ. (Dt 9, 15; 8, 6; 12, 24)

### **36. Đức Giê-su là Đáng vô tội**

a) Chính Người khẳng định: “Ai trong các ông chung minh được là tôi có tội? Nếu tôi nói sự thật, sao các ông lại không tin tôi?” (Ga 8, 46)

b) Ông tổng trấn Phi-la-tô ba lần tuyên bố Đức Giê-su vô tội:

- Ông Phi-la-tô nói với các thượng tế và đám đông: “Ta xét thấy người này không có tội gì.” (Lc 23, 4)

- “Các ngươi nộp người này cho ta, vì cho là tay kích động dân, nhưng ta đã hỏi cung ngay trước mặt các ngươi, mà không thấy người này có tội gì, như các ngươi tố cáo.” (Lc 23, 14)

- Lần thứ ba, ông Phi-la-tô nói với họ: “Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác? Ta xét thấy ông ấy không có tội gì đáng chết. Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra.” (Lc 23, 22)

c) Bà vợ ông Phi-la-tô: Lúc tổng trấn đang ngồi xử án, thì bà vợ sai người đến nói với ông: “Ông đừng nhúng tay vào vụ xử người công chính này, vì hôm nay, tôi chiêm bao thấy mình phải khổ nhiều vì ông ấy.” (Mt 27, 19)

d) Tên gian phi sám hối nói với tên kia: “Chúng ta chịu như thế này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chứ ông này đâu có làm điều gì sai trái!” (Lc 23, 41)

e) Viên đại đội trưởng: Thấy sự việc như thế, viên đại đội trưởng cắt tiếng tôn vinh Thiên Chúa rằng: “Người này đích thực là người công chính.” (Lc 23, 47)

f) Thư 1 Phê-rô: “Người không hề phạm tội; chẳng ai thấy miệng Người nói một lời gian dối.” (1Pr 2, 22)

g) Thư Do-thái: “Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đáng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội.” (Dt 4, 15)

h) Sách I-sai-a: Tất cả chúng ta lạc lõng như chiên cừu, lang thang mỗi người một ngả. Nhưng Đức Chúa đã đổ trên đầu Người tội lỗi của tất cả chúng ta. Bị ngược đãi, Người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, Người chẳng hề mở miệng (Is 53, 6-7) (x. 2Cr 5, 21)

### **37. Tin đáng mừng nhất trong bốn sách Tin Mừng**

- Sứ thần bảo những người chăn chiên: “Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay Đáng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Ða-vít, Người là Đáng Ki-tô Đức Chúa.” (Lc 2, 10-11) (x. Ga 3, 16)

### **38. Cốt túy Tin Mừng: 1Cr 15, 1-11**

- Tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là Đức Ki-tô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh, rồi Người được mai táng, và ngày thứ ba đã trỗi dậy, đúng như lời Kinh Thánh. Người đã hiện ra với ông Kê-pha, rồi với Nhóm Mười Hai. Sau đó, Người hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt... Tiếp đến, Người hiện ra với ông Gia-cô-bê, rồi với tất cả các Tông Đồ. Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi. (x. 1Cr 15, 1-11)

## 39. Các mői phúc

a) Tám mői phúc (theo Tin Mừng Mát-thêu):

- Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó;
- Phúc thay ai hiền lành;
- Phúc thay ai sầu khổ;
- Phúc thay ai khao khát nên người công chính;
- Phúc thay ai xót thương người;
- Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch;
- Phúc thay ai xây dựng hòa bình;
- Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính.

(Mt 5, 3-10) (x. Lc 6, 20-23)

b) Mői phúc thứ chín và thứ mươi:

- Phúc thay kẻ lăng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa.

(Lc 11, 28)

- Phúc thay những người không thấy mà tin.

(Ga 20, 29)

c) Bảy mői phúc (Theo Sách Khải Huyền):

- Phúc thay người đọc, phúc thay những ai nghe những lời sấm đó và tuân giữ các điều chép trong đó.  
(Kh 1, 3)

- Phúc thay những người đã chết, mà được chết trong Chúa. (Kh 14, 13)

- Ta đến như kẻ trộm. Phúc thay kẻ canh thức.  
(Kh 16, 15)

- Phúc thay kẻ được mời đến dự tiệc cưới Con Chiên.  
(Kh 19, 9)

- Phúc thay và thánh thiện dường nào kẻ được dự  
phản vào cuộc phục sinh thứ nhất này. (Kh 20, 6) (x. Rm  
6, 1-10)

- Phúc thay kẻ tuân giữ các sấm ngôn trong sách này.  
(Kh 22, 7)

- Phúc thay những kẻ giặt sạch áo mình, để được  
quyền hưởng dùng cây Sự Sống và qua cửa mà vào  
Thành. (Kh 22, 14)

d) Mối phúc tuyệt vời nhất chính là Đức Giê-su:

- Mọi sự có là gì so với mối lợi tuyệt vời là được Đức  
Ki-tô và được kết hợp với Người. (Pl 3, 8-9)

## 40. Đức Giê-su tự đồng hóa với các tín hữu

a) Ông Phao-lô (còn gọi là Sa-un) trên đường Đa-mát

- Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông:  
“Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bó Ta?” Ông nói: “Thưa  
Ngài, Ngài là ai?” Người đáp: “Ta là Giê-su mà ngươi  
đang bắt bó.” (Cv 9, 4-5) (Cv 22, 7; 26, 14)

b) Cuộc phán xét chung (Mt 25, 31-46)

- “Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các  
ngươi đã cho uống... Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không

cho ăn; Ta khát các ngươi đã không cho uống” (Mt 25, 35.42)

- “Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy... Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy.” (Mt 25, 40.45) (x. Mt 10, 40; Lc 10, 16)

c) Thư 1 Cô-rin-tô:

- Như vậy, phạm đến anh em và làm thương tổn lương tâm yếu đuối của họ là phạm đến Đức Ki-tô. (1Cr 8, 12)

## 41. Ki-tô hữu là ai? (x. Mục 12d)

a) Là bạn của Đức Ki-tô và người nhà của Thiên Chúa:

- “Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy dạy.” (Ga 15, 14.15; 3, 29)

- “Anh em không còn phải là người xa lạ hay người tạm trú, nhưng là người đồng hương với các người thuộc dân thánh, và là người nhà của Thiên Chúa.” (Ep 2, 19)

b) Là người sống trong Đức Ki-tô và mang tâm tình như Đức Ki-tô:

- “Chúc tất cả anh em, những người đang sống trong Đức Ki-tô, được bình an.” (1Pr 5, 14) (x. Rm 8, 1)

- “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Ki-tô sống trong tôi.” (Gl 2, 20) (Rm 14, 7)

- “Giữa anh em với nhau, anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Ki-tô.” (Pl 2, 5) (Dt 2, 11)

c) Là người yêu mến Đức Ki-tô và đi theo Người:

- “Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy.” (Ga 14, 21.23)

- Đức Giê-su hỏi ông Phê-rô đến ba lần: “Con có mến Thầy không?” Và ông Phê-rô đều trả lời “có”. (Ga 21, 15-17)

- Người bảo ông Phê-rô: “Hãy theo Thầy.” (Ga 21, 19.22) (x. Ga 10, 27)

---

## 42. Giới thiệu Đức Ki-tô cho người khác và đưa người khác đến với Người (theo Tin Mừng Gio-an)

---

a) Ông Gio-an Tẩy Giả đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của ông. Thầy Đức Giê-su đi ngang qua, ông lên tiếng nói: “Đây là Chiên Thiên Chúa.” Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo Đức Giê-su. (Ga 1, 35-37)

b) Trước hết, ông An-rê gặp em mình là ông Si-môn và nói: “Chúng tôi đã gặp Đáng Mê-si-a” (nghĩa là Đáng Ki-tô). Rồi ông dẫn em mình đến gặp Đức Giê-su. (Ga 1, 41-42)

c) Ông Phi-líp-phê gặp ông Na-tha-na-en và nói: “Đáng mà sách luật Mô-sê và các ngôn sứ nói tới, chúng tôi đã gặp: đó là ông Giê-su, con ông Giu-se, người Na-da-rét.” (Ga 1, 45) (x. Cv 3, 1-16)

d) Một trong các môn đệ, là ông An-rê, thưa với Đức Giê-su: “Ở đây có một em bé có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá...” (Ga 6, 8-9)

e) Có mấy người Hy-lạp đến gặp ông Phi-líp-phê, người Bết-sai-đa, miền Ga-li-lê, và xin rằng: “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp ông Giê-su.” Ông Phi-líp-phê đi nói với ông An-rê. Ông An-rê cùng ông Phi-líp-phê đến thưa với Đức Giê-su. (Ga 12, 21-22)

### **43. Con người là quà của Chúa Cha trao ban cho Đức Giê-su (theo Tin Mừng Gio-an)**

Nhiều lần Đức Giê-su khẳng định như vậy:

- “Tất cả những người Chúa Cha ban cho tôi đều sẽ đến với tôi, và ai đến với tôi, tôi sẽ không loại ra ngoài.” (Ga 6, 37.39)

- “Cha tôi, Đấng đã ban chúng cho tôi, thì lớn hơn tất cả, và không ai cướp được chúng khỏi tay Chúa Cha.” (Ga 10, 29)

- “Khi còn ở với họ, con đã gìn giữ họ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con. Con đã canh giữ, và không một ai trong họ phải hư mất, trừ đứa con hư hỏng, để ứng nghiệm lời Kinh Thánh.” (Ga 17, 12) (Ga 17, 9)

- “Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con.” (Ga 17, 24)

- Thέ là ứng nghiệm lời Đức Giê-su đã nói: “Những người Cha đã ban cho con, con không để mất một ai.” (Ga 18, 9)

#### **44. Niềm tin số một của Ki-tô Giáo: Đức Giê-su là Con Thiên Chúa**

a) Chính Đức Giê-su phải chết vì tự xưng mình là Con Thiên Chúa trước Thượng Hội Đồng: Mọi người liền nói: “Vậy ông là Con Thiên Chúa sao?” Người đáp: “Đúng như các ông nói, chính tôi đây.” Họ liền nói: “Chúng ta cần gì lời chứng nữa? Chính chúng ta vừa nghe miệng hắn nói!” (Lc 22, 70-71) (Ga 5, 18; 10, 33-36; 19, 7)

b) Si-môn Phê-rô tuyên xưng: “Thày là Đáng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống.” (Mt 16, 16) (Cv 8, 36-37)

c) Ông Phao-lô bắt đầu rao giảng sau khi trở lại với Đức Ki-tô: Ông ở lại Ða-mát với các môn đệ mấy hôm, rồi lập tức ông bắt đầu rao giảng Đức Giê-su trong các hội đường, rằng Người là Con Thiên Chúa. (Cv 9, 19-20)

d) Mác-cô bắt đầu Tin Mừng: Khởi đầu Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa. (Mc 1, 1)

e) Gio-an kết thúc Tin Mừng: Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đáng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để nhờ tin mà được sự sống nhờ danh Người. (Ga 20, 31) (x. 1Ga 3, 23)

f) Tin Mừng Gio-an còn ghi:

- Ông Na-tha-na-en nói: “Thưa Thầy, chính Thầy là Con Thiên Chúa, chính Thầy là vua Ít-ra-en!” (Ga 1, 49)
- Cô Mác-ta đáp: “Thưa Thầy, có. Con vẫn tin Thầy là Đức Ki-tô, Con Thiên Chúa, Đáng phải đến thế gian.” (Ga 11, 27)
- Đức Giê-su: “Ý của Cha tôi là tất cả những ai thấy người Con và tin vào người Con, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết.” (Ga 6, 40)
- Ông Tô-ma thưa Người: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” (Ga 20, 28)

g) Sách Thánh Vịnh:

- Người phán bảo tôi rằng: “Con là con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra con.” (Tv 2, 7) (x. Mt 17, 5; Lc 9, 35)

h) Thư Do-thái:

- Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. (Dt 1, 1-2)

#### **45. Niềm tự hào của người Ki-tô hữu và cũng là nét độc đáo nhất của Ki-tô Giáo: Gọi Thiên Chúa là Cha**

- a) Chính Chúa Giê-su đã dạy qua kinh Lạy Cha: “Lạy Cha chúng con là Đáng ngự trên trời...” (Mt 6, 9-13) (Lc 11, 2-4)

b) Người nói: “Áp-ba, Cha ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm theo điều con muốn, mà làm theo điều Cha muốn.” (Mc 14, 36; Lc 22, 42)

c) Đức Giê-su bảo bà Ma-ri-a: “Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em, lên cùng Thiên Chúa của Thầy, cũng là Thiên Chúa của anh em.” (Ga 20,17)

d) Phần anh em, anh em đã không lãnh nhận Thần Khí khiến anh em trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho anh em nêu nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: “Áp-ba! Cha ơi!” (Rm 8, 15; Gl 4, 6)

#### **46. Đức Giê-su xác nhận Người không có quyền như Chúa Cha (x. Mục 34c)**

a) Khi hai người con ông Dê-bê-đê xin được ngồi bên hữu, bên tả Người:

- “Việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ai thì kẻ ấy mới được.” (Mc 10, 40) (x. Mt 20, 20-23)

b) Khi nói về ngày cánh chung:

- “Về ngày hay giờ đó thì không ai biết được, ngay cả các thiên sứ trên trời hay người Con cũng không, chỉ có Chúa Cha biết mà thôi.” (Mc 13, 32; Mt 24, 36) (Cv 1, 7)

c) Khi báo đến việc đi về cùng Chúa Cha:

- “Chúa Cha cao trọng hơn Thầy.” (Ga 14, 28)

## **47. Đức Giê-su, một đời ở ngoài đường!**

a) Được sinh ra ở ngoài đường:

- Bà Ma-ri-a sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ. (Lc 2, 7)

b) Lớn lên ở ngoài đường:

- Một kinh sư thưa Người rằng: “Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo.” Đức Giê-su trả lời: “Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu.” (Mt 8, 19-20) (x. Lc 9, 57-58)

- Ban ngày, Đức Giê-su giảng dạy trong Đền Thờ; nhưng đến tối, Người đi ra và qua đêm tại núi gọi là núi Ô-liu. (Lc 21, 37)

c) Chết ngoài đường:

- Khi đến nơi gọi là Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ... Chúng đóng đinh Người vào thập giá. (Mt 27, 33-35) (x. Lc 23, 33; Mc 14, 22-24; Ga 19, 17-18)

- Thập chí Người được mai táng trong ngôi mộ của người khác: Khi đã nhận thi hài, ông Giô-xếp lấy tấm vải gai sạch mà liệm, và đặt vào ngôi mộ mới, đã đục sẵn trong núi đá, dành cho ông. (Mt 27, 59-60)

## **48. Hai lần Đức Giê-su xin nước**

a) Có một người phụ nữ Sa-ma-ri đến lấy nước. Đức Giê-su nói với người ấy: “Chị cho tôi xin chút nước uống.” (Ga 4, 7)

b) Đức Giê-su biết là mọi sự đã hoàn tất. Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: “Tôi khát!” (Ga 19, 28)

## **49. Hai lần Đức Giê-su khóc**

a) Khóc thương Giê-ru-sa-lem:

- Khi đến gần Giê-ru-sa-lem và trông thấy thành, Đức Giê-su khóc thương mà nói: “Phải chi hôm nay ngươi cũng nhận ra những gì đem lại bình an cho ngươi!” (Lc 19, 41-42)

b) Khóc thương La-da-rô:

- Người hỏi: “Các ngươi để xác anh ấy ở đâu?” Họ trả lời: “Thưa Thầy, mời Thầy đến mà xem.” Đức Giê-su liền khóc. (Ga 11, 34-35)

## **50. Đức Giê-su ngủ**

Các Tin Mừng chỉ ghi một lần duy nhất: Chúa ngủ. Nhưng lại là lần các môn đệ của Người cần Người tĩnh thức nhất:

- Đức Giê-su xuống thuyền, các môn đệ đi theo. Bỗng nhiên biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền, nhưng Người vẫn ngủ. Các ông lại gần đánh thức Người và

nói: “Thưa Ngài, xin cứu chúng con, chúng con chết mất!”  
(Mt 8, 23-27) (Mc 4, 35-41; Lc 8, 22-25)

## 51. Đức Giê-su viết trên đất

Tin Mừng Gio-an ghi duy chỉ một lần Đức Giê-su viết.

- Các kinh sư và người Pha-ri-sêu dẫn đến trước mặt Đức Giê-su một người phụ nữ bị bắt gặp đang ngoại tình... Họ nhầm thử Người... Nhưng Đức Giê-su cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi mãi, nên Người ngẩng lên và bảo họ: “Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá ném trước đi.” Rồi Người lại cúi xuống viết trên đất. (x. Ga 8, 1-11)

## 52. Đức Giê-su lên án thói giả hình

a) Theo Tin Mừng Mát-thêu:

- “Hỡi kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt anh trước đã, rồi anh sẽ thấy rõ, để lấy cái rác ra khỏi mắt người anh em.” (Mt 7, 5)

- Bảy lời nguyền rửa chông tội giả hình: “Khôn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình!”  
(Mt 23, 13.15.16.23.25.27.29)

b) Theo Tin Mừng Lu-ca:

- Đức Giê-su bắt đầu nói, trước hết là với các môn đệ: “Anh em phải coi chừng men Pha-ri-sêu, thói đạo đức giả.”  
(Lc 12, 1) (x. Lc 11, 42-47; 20, 45-47)

### **53. Đức Giê-su không khen một môn đệ nào, ngoại trừ ông Na-tha-na-en**

a) Nhữnig lần các môn đệ kể công trạng:

- Các Tông Đồ tụ họp chung quanh Đức Giê-su, và kể lại cho Người biết mọi việc các ông đã làm, và mọi điều các ông đã dạy. Người bảo các ông: “Chính anh em hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút.” (Mc 6, 30-31)

- Nhóm Bảy Mươi Hai trở về, hớn hở nói: “Thưa Thầy, nghe đến danh Thầy, cả ma quỷ cũng phải khuất phục chúng con.” Đức Giê-su bảo các ông: “... Anh em chớ mừng vì quỷ thần phải khuất phục anh em, nhưng hãy mừng vì tên anh em đã được ghi trên trời.” (Lc 10, 17-20)

- “Đối với anh em cũng vậy: khi đã làm tất cả những gì theo lệnh phải làm, thì hãy nói: chúng tôi là những đầy tớ vô dụng, chúng tôi đã chỉ làm việc bốn phận đầy thoi.” (Lc 17, 10)

- “Thầy sai anh em đi gặt những gì chính anh em đã không vát và làm ra. Người khác đã làm lụng vát và; còn anh em, anh em được vào hưởng kết quả công lao của họ.” (Ga 4, 38)

b) Người khen ông Na-tha-na-en trung thực:

- Đức Giê-su thấy ông Na-tha-na-en tiến về phía mình, liền nói về ông rằng: “Đây đích thực là một người Ít-ra-en, lòng dạ không có gì gian dối.” (Ga 1, 47)

## 54. Đức Giê-su quở trách các môn đệ (x. Mục 53)

a) Tin Mừng Mát-thêu:

- Chiều đến, các môn đệ lại gần Thưa với Người: “Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn.” Đức Giê-su bảo: “Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn.” (Mt 14, 15-16)

- Ông Phê-rô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước, và đến với Đức Giê-su. Nhưng thấy gió thổi thì ông đậm sợ, và khi bắt đầu chìm, ông la lên: “Thưa Ngài, xin cứu con với!” Đức Giê-su liền đưa tay nắm lấy ông và nói: “Người đâu mà kém tin vậy! Sao lại hoài nghi?” (Mt 14, 29-31)

- Đức Giê-su quay lại bảo ông Phê-rô: “Xa-tan, lui lại đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người.” (Mt 16, 23)

- Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giê-su... Các môn đệ la rầy chúng. Nhưng Đức Giê-su nói: “Cứ để trẻ đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời là của những ai giống như chúng.” (Mt 19, 13-14) (x. Mc 10, 13-16; Lc 18, 15-17)

- Rồi Người đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ, liền nói với ông Phê-rô: “Thế ra anh em không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao?” (Mt 26, 40)

b) Tin Mừng Mác-cô:

- Người còn nói với các ông: “Anh em không hiểu dụ ngôn này (dụ ngôn người gieo giống), thì làm sao hiểu được tất cả các dụ ngôn?” (Mc 4, 13)

- Ông Gio-an nói với Đức Giê-su: “Thưa Thầy, chúng con thấy có người lấy danh Thầy mà trù quý. Chúng con đã cõi ngăn cản, vì người ấy không theo chúng ta.” Đức Giê-su bảo: “Đừng ngăn cản người ta... Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.” (Mc 9, 38-40) (x. Lc 9, 49-50)

- Hai anh em con ông Dê-bê-dê là Gia-cô-bê và Gio-an thưa cùng Đức Giê-su: “Xin cho hai anh em chúng con, một người được ngồi bên hữu, một người được ngồi bên tả Thầy.” Đức Giê-su bảo: “Các anh không biết các anh xin gì!” (Mc 10, 37-38) (x. Mt 20, 20-23)

- Người khiễn trách Nhóm Mười Một vì các ông không chịu tin những kẻ đã được thấy Người sau khi Người trỗi dậy. (Mc 16, 14)

c) Tin Mừng Luca:

- Thấy dân làng Sa-ma-ri không đón tiếp Người, hai môn đệ Người là ông Gia-cô-bê và ông Gio-an nói rằng: “Thưa Thầy, Thầy có muốn chúng con khiến lửa từ trời xuống thiêu hủy chúng nó không?” Nhưng Đức Giê-su quay lại quở mắng các ông. Rồi Thầy trò đi sang làng khác. (Lc 9, 53-56)

- Đức Giê-su nói với các môn đệ: “Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quẳng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hờ là anh em, ôi những kẻ kém tin!” (Lc 12, 28) (x. Mt 6, 25-34)

d) Tin Mừng Gio-an:

- Ông Phi-líp-phê nói: “Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha.” Đức Giê-su trả lời: “Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà anh Phi-líp-phê chưa biết Thầy ư? Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha. Sao anh lại nói: Xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha?” (Ga 14, 8-9)

- Người bảo ông Tô-ma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.” (Ga 20, 27) (Lc 24, 38-40)

## **55. Lần duy nhất Đức Giê-su đặt tay hai lần để chữa một người mù**

- Đức Giê-su và các môn đệ đến Bết-sai-đa. Người ta dẫn một người mù đến và nài xin Đức Giê-su sờ vào anh ta. Người cầm lấy tay anh mù, đưa ra khỏi làng, rồi nhổ nước miếng vào mắt anh, đặt tay trên anh và hỏi: “Anh có thấy gì không?” Anh ngược mắt lên và thưa: “Tôi thấy người ta, trông họ như cây cối, họ đi đi lại lại.” Rồi Người lại đặt tay trên mắt anh, anh trông rõ và khỏi hẳn; anh thấy rõ tường mọi sự. (Mc 8, 22-26)

## 56. Bà Ma-ri-a Mác-đa-la

a) Lần đầu tiên xuất hiện trong Tin Mừng Lu-ca:

- Cùng đi với Người, có Nhóm Mười Hai và mấy người phụ nữ đã được Người trừ quỷ và chữa bệnh. Đó là bà Ma-ri-a gọi là Ma-ri-a Mác-đa-la, người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ. (Lc 8, 1-2)

b) Đứng dưới chân thập giá:

- Đứng gần thập giá Đức Giê-su, có thân mẫu Người, chị của thân mẫu, bà Ma-ri-a vợ ông Cờ-lo-pát, cùng với bà Ma-ri-a Mác-đa-la. (Ga 19, 25) (Mt 27, 56)

c) Có mặt trong lúc táng xác Đức Giê-su:

- Khi đã nhận được thi hài, ông Giô-xếp lấy tấm vải gai sạch mà liệm, và đặt vào ngôi mộ mới... Còn bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a ở lại đó, quay mặt vào mộ. (Mt 27, 59-61) (Mc 15, 42-47; Lc 23, 50-55)

d) Chứng kiến ngôi mộ trống:

- Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ... (Ga 20, 1-2) (Mt 28, 1-8; Mc 16, 1-8; Lc 24, 1-10)

e) Được Đức Giê-su gọi đích danh và là người đầu tiên thấy Đáng Phục Sinh:

- Đức Giê-su gọi bà: “Ma-ri-a!” Bà quay lại và nói bằng tiếng Híp-ri: “Ráp-bu-ni!” (nghĩa là: Lạy Thầy) (Ga 20, 16)

f) Là người đầu tiên nhận sứ mạng loan báo Chúa Phục Sinh:

- Đức Giê-su bảo: “Thôi đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ: Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em.” (Ga 20, 17)

### **57. Bảy lần dùng từ ‘Hôm nay’, Thánh sử Lu-ca muôn nhấn mạnh đến tính cách hiện tại của ơn cứu độ**

- “Hôm nay, một Đáng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em.” (Lc 2, 11)
- “Con là Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con.” (Lc 3, 22)
- Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe.” (Lc 4, 21)
- Họ kinh hãi bảo nhau: “Hôm nay, chúng ta đã thấy những chuyện lạ kỳ!” (Lc 5, 26)
- Người bảo họ: “Hôm nay và ngày mai tôi trừ quỷ và chữa lành bệnh tật, ngày thứ ba tôi hoàn tất.” (Lc 13, 32)

- Đức Giê-su nói về ông Da-kêu rằng: “Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham.” (Lc 19, 9)
- Và Người nói với tên gian phi sám hối: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng.” (Lc 23, 43)

## **58. Năm lần Gio-an tông đồ được gọi là môn đệ Chúa Giê-su thương mến (theo Tin Mừng Gio-an)**

- Trong số các môn đệ, có một người được Đức Giê-su thương mến. Ông đang dùng bữa, đầu tựa vào lòng Đức Giê-su. (Ga 13, 23)
- Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con Bà.” (Ga 19, 26)
- Bà Ma-ri-a Mác-đa-la liền chạy về gặp ông Si-môn Phê-rô và người môn đệ Đức Giê-su thương mến... (Ga 20, 2)
- Người môn đệ được Đức Giê-su thương mến nói với ông Phê-rô: “Chúa đó!” (Ga 21, 7)
- Ông Phê-rô quay lại, thì thấy người môn đệ Đức Giê-su thương mến đi theo sau; ông này là người đã nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su trong bữa ăn tối... (Ga 21, 20)

## 59. Si-môn Phê-rô

a) Ba lần Đức Giê-su bảo ông: “Hãy theo Thầy.”

- Lần đầu tiên, tại biển hồ Ga-li-lê cùng với người anh là ông An-rê: Người bảo các ông: “Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lười người như lười cá.” (Mt 4, 19)

- Hai lần sau, tại biển hồ Ti-bê-ri-a. Người bảo ông: “Phản anh, hãy theo Thầy.” (Ga 21, 19.22)

b) Hai lần ông khẳng định không chối Thầy:

- Ông Phê-rô liền thưa: “Dầu tất cả có vấp ngã vì Thầy đi nữa, thì con đây cũng chẳng bao giờ vấp ngã.” ... Ông Phê-rô lại nói: “Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy.” (Mt 26, 33.35)

c) Ba lần ông cùng với ông Gia-cô-bê và Gio-an, tại vườn Ghết-sê-ma-ni, được Chúa Giê-su nhắc nhở: “Hãy canh thức và cầu nguyện.”

- Lần thứ ba, Người trở lại và bảo các ông: “Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao?” (Mc 14, 32.37.41) (Mt 26, 36-46; Lc 22, 39-46)

d) Ba lần ông chối Thầy:

- Hai lần đầu ông chối Thầy trước người đầy tớ gái: “Tôi không biết người ấy.” Lần thứ ba ông thề độc mà quả quyết rằng: “Tôi thề là không biết người ấy.” (Mt 26, 69-75) (Mc 14, 66-72; Lc 22, 55-62; Ga 18, 15-18.25-27)

e) Ba lần Đức Giê-su hỏi ông: “Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không?” Và cũng ba lần Người giao cho ông sứ vụ: “Hãy chăn dắt chiên của Thầy.” (Ga 21, 15-17)

## 60. Lòng chai sạn và trợ trẽn của Giu-đa Ít-ca-ri-ôt

Giu-đa đã định tâm phản bội Thầy. Chính ông ta đi gặp các thương tết mà nói: “Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị cho tôi bao nhiêu?” (Mt 26, 15)

Vậy mà khi Đức Giê-su cảnh báo: “Một người trong anh em sẽ nộp Thầy.” Các môn đệ buồn rầu quá sức, lần lượt hỏi Người: “Thưa Thầy, chẳng lẽ con sao?” Chính Giu-đa cũng hỏi: “Ráp-bi, chẳng lẽ con sao?” Người trả lời: “Chính anh nói đó!” (Mt 26, 20-25)

## 61. Rẻ rúng

a) Ông Giu-se bị các anh bán:

- Những lái buôn người Ma-đi-an đi qua đó kéo Giu-se lên khỏi giếng, rồi bán cậu cho người Ít-ma-ên hai mươi đồng bạc. (St 37, 28)

b) Giu-đa bán Đức Giê-su:

- Giu-đa Ít-ca-ri-ôt đi gặp các thương tết mà nói: “Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị muốn cho tôi bao nhiêu?” Họ quyết định cho hắn ba mươi đồng bạc! (Mt 26, 14-15)

c) Thủ so giá với một cân dầu thơm:

- Một trong các môn đệ của Đức Giê-su là Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, kẻ sắp nộp Người, liền nói: “Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm quan tiền mà cho người nghèo?” (Ga 12, 4-5)

## 62. Cái chết đối với Đức Giê-su

a) Về với Chúa Cha:

- Trước lễ Vượt Qua, Đức Giê-su biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa Cha... (Ga 13, 1; 14, 1-3; 16, 28)

b) Một giấc ngủ:

- (Đức Giê-su cho con gái ông Gia-ia sống lại) Mọi người đều đầm ngực khóc thương nó. Đức Giê-su nói: “Đừng khóc! Con bé có chết đâu, nó ngủ đây!” Họ ché nhạo Người, vì biết nó đã chết. (Lc 8, 52-53; Mt 9, 23-25)

- (Anh La-da-rô sống lại) Người bảo họ: “La-da-rô, bạn chúng ta, đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy đây.” (Ga 11, 11)

## 63. Quy trình Đức Giê-su bị xét xử

- a) Trước tiên, người Do-thái điệu Đức Giê-su đến ông Kha-nan là nhạc phụ ông Cai-phà. Ông Cai-phà làm thượng tế năm đó. (Ga 18, 13)

- b) Ông Kha-nan cho giải Người đến thượng tế Cai-phà, Người vẫn bị trói. (Ga 18, 24)

c) Người Do-thái điệu Đức Giê-su từ nhà ông Cai-pha đến dinh tổng trấn Phi-la-tô. (Ga 18, 28)

d) Khi biết Người thuộc thẩm quyền vua Hê-rô-đê, ông Phi-la-tô liền cho áp giải Người đến với nhà vua, lúc ấy cũng đang có mặt tại Giê-ru-sa-lem. (Lc 23, 7)

e) Vua Hê-rô-đê khoác cho Người một chiếc áo rực rỡ mà ché giễu, rồi cho giải Người lại cho ông Phi-la-tô. (Lc 23, 11)

f) Phi-la-tô phỏng thích Ba-ra-ba, tức là tên bị tống ngục vì tội bạo động và giết người. Còn Đức Giê-su thì ông trao nộp cho người Do-thái đóng đinh vào thập giá. (Lc 23, 25; Ga 19, 16)

#### **64. Tên trộm lành (Lc 23, 39-43)**

Hai tên gian phi cùng bị treo trên thập giá với Đức Giê-su. Một trong hai kẻ gian đó người ta quen gọi là tên trộm lành, thật ra tên trộm nào cũng dã cả! Có thể nói tên trộm lành là người tuy đã từng gian manh, cướp bóc, mà vào giờ thứ hai mươi tư của cuộc đời đã cướp được Nước Trời bằng sự thông hối chân thành.

- Anh ta thưa với Đức Giê-su: “Ông Giê-su ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!” Và Người nói với anh ta: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ ở với tôi trên Thiên Đàng.” (Lc 23, 42-43)

Và đây cũng là lần duy nhất Đức Giê-su được gọi đích danh: “Ông Giê-su ơi.” (Lc 23, 42)

## **65. Đức Giê-su kêu lớn tiếng hai lần trước khi chết**

- Đức Giê-su kêu lớn tiếng: “Ê-li, Ê-li, lê-ma xa-bác-tha-ni”, nghĩa là “Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ con?” (Mt 27, 46) (Mc 15, 34)
- Đức Giê-su lại kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn. (Mt 27, 50) (Mc 15, 37)

Người đã dùng lời Thánh Vịnh để cầu nguyện cùng với Chúa Cha: “Lạy Chúa con thờ, muôn lạy Chúa, Ngài nỡ lòng ruồng bỏ con sao? Dù con thảm thiết kêu gào, nhưng ơn cứu độ nơi nao xa vời!” (Tv 22, 2)

## **66. Bảy lời cuối cùng của Đức Giê-su**

- a) Tin Mừng Mát-thêu (một lời):

- Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng: “Ê-li, Ê-li, lê-ma xa-bác-tha-ni”, nghĩa là “Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?” (Mt 27, 46) (x. Tv 22, 2) (x. Mục 65)

Có lẽ đây là lời kêu than xé lòng nhất trong bảy lời cuối cùng của Người. Vì cô đơn bao giờ cũng là nỗi đau đớn nhất. Tại vườn Ghét-sê-ma-ni, Người đã phải thốt lên: “Tâm hồn Thầy buồn đến chết được.” (Mt 26, 38) (x. Ga 12, 27)

- b) Tin Mừng Lu-ca (ba lời):

- Bấy giờ Đức Giê-su cầu nguyện rằng: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm.” (Lc 23, 34)

- Và Người nói với tên gian phi sám hối: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng.” (Lc 23, 43)

- Đức Giê-su kêu lớn tiếng: “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha.” (Lc 23, 46) (x. Tv 31, 6)

c) Tin Mừng Gio-an (ba lời):

- Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà.” Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là mẹ của anh.” (Ga 19, 26-27)

- Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: “Tôi khát!” (Ga 19, 28) (Tv 69, 22)

- Đức Giê-su nói: “Thế là đã hoàn tất.” (Ga 19, 30)

## 67. Đức Giê-su bị lưỡi đòng đâm vào cạnh sườn

- Một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra. (Ga 19, 34)

☞ **Người bị đâm vào cạnh sườn phải hay cạnh sườn trái?**

Dù Kinh Thánh không ghi rõ, nhưng xem chừng Người bị đâm cạnh sườn phải thì hợp lý hơn, vì:

a) Con suối từ bên phải Đèn Thờ chảy ra:

- Người ấy dẫn tôi trở lại phía cửa Đèn Thờ, và này: có nước vọt ra từ dưới ngưỡng cửa Đèn Thờ và chảy về phía đông, vì mặt tiền Đèn Thờ quay về phía đông.

Nước từ phía dưới bên phải Đền Thờ chảy xuống phía nam bàn thờ. (Ed 47, 1-2)

b) Đức Giê-su nhận Người là Đền Thờ:

- (Sau khi Đức Giê-su xua đuổi tất cả ra khỏi Đền Thờ) Người Do-thái hỏi Đức Giê-su: “Ông lấy đâu lạ nào chứng tỏ cho chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế?” Đức Giê-su đáp: “Các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi; nội trong ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại.” ... Đền Thờ Đức Giê-su muốn nói ở đây là chính thân thể Người. (Ga 2, 18-21)

## 68. Phép lạ lớn nhất của Đức Giê-su: Phục Sinh

a) Chính Người tiên báo ba lần trong Tin Mừng Mát-thêu:

- Đức Giê-su Ki-tô bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết: Người phải đi Giê-ru-sa-lem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thương tết và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại. (Mt 16, 21; 17, 22-23; 20, 17-19)

b) Tin Mừng Gio-an:

- Đức Giê-su nói với cô Mác-ta: “Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống.” (Ga 11, 25) (x. Ga 14, 6)

- “Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được.” (Ga 10, 18; 8, 28)

- “Các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại.” ... Đền Thờ Đức Giê-su muôn nói ở đây là chính thân thể Người. Vậy, khi Người từ cõi chết trỗi dậy, các môn đệ nhớ lại Người đã nói điều đó, họ tin vào Kinh Thánh và lời Đức Giê-su đã nói. (Ga 2, 19-22)

c) Thư 1 Cô-rin-tô:

- Đức Ki-tô đã chết... rồi được mai táng, và ngày thứ ba đã trỗi dậy, đúng như lời Kinh Thánh. Người đã hiện ra với ông Kê-pha, rồi với Nhóm Mười Hai... Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi. (1Cr 15, 3-8; Cl 1, 18; 1Pr 3, 18) (x. Lc 24, 23-35)

- Nếu Đức Ki-tô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng... Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Ki-tô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người. (1Cr 15, 14.19) (Cv 1, 21-22)

d) Sách Khải Huyền:

- “Ta là Đáng Hằng Sống, Ta đã chết, và nay Ta sống đến muôn thuở muôn đời.” (Kh 1, 18) (Cv 2, 24; 3, 1-16)

## 69. Thánh Phao-lô, vị Tông Đồ duy nhất dám khuyên người khác bắt chước mình

- “Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Ki-tô.” (1Cr 11, 1) (1Cr 4, 16)

- “Thưa anh em, xin hãy cùng nhau bắt chước tôi, và chăm chú nhìn vào những ai sống theo gương chúng tôi để lại cho anh em.” (Pl 3, 17)

- “Chính anh em thừa biết là anh em phải bắt chước chúng tôi thế nào. Khi ở giữa anh em, chúng tôi đã không sống vô kỷ luật.” (2Tx 3, 7.9) (1Tx 1, 6)

- Ông Phao-lô nhìn thẳng vào Thượng Hội Đồng rồi nói: “Thưa anh em, cho đến ngày hôm nay, tôi đã ăn ở trước mặt Thiên Chúa với một lương tâm hoàn toàn ngay thẳng.” (Cv 23, 1; 24, 16)

## **70. Theo Thánh Phao-lô, Tin Mừng phải được loan báo không công**

- Đâu là phần thưởng của tôi? Đó là khi rao giảng Tin Mừng, tôi rao giảng không công, chẳng hưởng quyền lợi Tin Mừng dành cho tôi. (1Cr 9, 18)

- Một khi chúng tôi đã gieo cua thiêng liêng cho anh em, nếu chúng tôi gặt cua vật chất nơi anh em, thì đâu có phải là chuyện quá đáng? ... Nhưng chúng tôi đã không dùng quyền đó. (1Cr 9, 11-12)

- Phải chẳng tôi có lỗi, vì đã hạ mình xuống để tôn anh em lên, khi rao giảng không công cho anh em Tin Mừng của Thiên Chúa? (2Cr 11, 7) (x. Mt 10, 8)

# **LỜI KẾT**

Thưa quý bạn đọc,

Để kết thúc những dòng chia sẻ chân chất này, tôi xin trân trọng giới thiệu lời nhắn nhủ của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô, được trích dẫn trong Tông Huấn Gaudete Et Exsultate (Hãy Vui Mừng Và Hân Hoan), chương 4 số 156, ban hành tại Đền Thánh Phê-rô, Rô-ma vào ngày 19 tháng 3 năm 2018.

Lời Chúa “ngọt ngào hơn mật ong” (Tv 119, 103) nhưng là một “thanh gươm hai lưỡi” (Dt 4, 12). Lời ấy trở thành “ngọn đèn soi bước chúng ta và ánh sáng chỉ đường chúng ta đi.” (Tv 119, 105)

Xin chân thành cảm ơn các bạn.

*Cây Võng, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

Lễ kính Thánh Sứ Mác-cô

*Nguyễn Huy Thăng*

# **CHỮ VIẾT TẮT**

Ac	Ai-ca	G	Gióp
Am	A-mót	Ga	Gio-an
Br	Ba-rúc	1Ga	1 Gio-an
Cl	Cô-lô-xê	2Ga	2 Gio-an
Cn	Châm ngôn	3Ga	3 Gio-an
1Cr	1 Cô-rin-tô	Gc	Gia-cô-bê
2Cr	2 Cô-rin-tô	Gđ	Giu-đa
Cv	Công vụ tông đồ	Gđt	Giu-đi-tha
Dc	Diễm ca	Ge	Giô-en
Dcr	Da-ca-ri-a	Gl	Ga-lát
Ds	Dân số	Gn	Giô-na
Dt	Do-thái	Gr	Giê-rê-mi-a
Đn	Đa-ni-en	Gs	Giô-suê
Đnl	Đệ nhị luật	Gv	Giảng viên
Ed	Ê-dê-ki-en	Hc	Huân ca
Ep	Ê-phê-xô	Hs	Hô-sê
Er	Ét-ra	Is	I-sai-a
Et	Ét-te	Kb	Kha-ba-cúc

Kg	Khác-gai	Nk	Na-khum
Kh	Khải huyền	Nkm	No-khe-mi-a
Kn	Khôn ngoan	Ôv	Ô-va-đi-a (Ab-đi-a)
Lc	Lu-ca	Pl	Phi-líp-phê
Lv	Lê-vi	Plm	Phi-le-môn
Mc	Mác-cô	1Pr	1 Phê-rô
1Mcb	Ma-ca-bê 1	2Pr	2 Phê-rô
2Mcb	Ma-ca-bê 2	R	Rút
Mk	Mi-kha	Rm	Rô-ma
Ml	Ma-la-khi	1Sb	Sử biên niên 1
Mt	Mát-thêu	2Sb	Sử biên niên 2
1Sm	Sa-mu-en 1	St	Sáng thê
2Sm	Sa-mu-en 2	Tb	Tô-bi-a
Tl	Thủ lanh	2Tx	2 Thê-xa-lô-ni-ca
1Tm	1 Ti-mô-thê	1V	Các Vua 1
2Tm	2 Ti-mô-thê	2V	Các Vua 2
Tt	Ti-tô	Xh	Xuất hành
Tv	Thánh vịnh	Xp	Xô-phô-ni-a
1Tx	1 Thê-xa-lô-ni-ca		

## ***NGUỒN TÀI LIỆU***

- Kinh Thánh, Bản dịch của Lm. Nguyễn Thế Thuấn  
– Dòng Chúa Cứu Thế (1976)
- Kinh Thánh – Lời Chúa cho mọi người, Bản dịch:  
Các Giờ Kinh Phụng Vụ (2009)
- Sách Giáo Lý Của Hội Thánh Công Giáo – Nhà  
Xuất Bản Tôn Giáo (2010)
- Tông Huấn Gaudete Et Exsultate của Đức Thánh  
Cha Phan-xi-cô (19-3-2018)
- Holy Bible, Catholic Publishers (1968)
- The New American Bible, Catholic Book  
Publishing, Co. New York (2012)
- Nelson’s New Illustrated Bible Dictionary, Ronald  
F. Youngblood (1995)



*Nhà thờ Cây Vông – Giáo Phận Nha Trang*

## **MỤC LỤC**

Lời ngỏ .....	3
Chuyện chưa dám kể! .....	6
Những điều thú vị.....	8
1. Sai lầm của A-đam.....	8
2. Hai lần lời chúc phúc quy về người con thứ thay vì con đầu lòng .....	8
3. Bốn lần phép lạ chặn dòng nước.....	9
4. Thờ bò vàng – Tượng vàng.....	9
5. Một lần duy nhất: Mặt trời, mặt trăng đứng yên ....	10
6. Bốn lần Thiên Chúa gọi ông Sa-mu-en .....	11
7. Đa-vít tôn trọng người được Đức Chúa xức dầu ....	11
8. Ngôn sứ Kha-ba-cúc .....	12
9. Thiên Chúa, Ngài là ai? .....	12
10. Danh Thiên Chúa không thể tỏ cho người phàm....	14
11. Thiên Chúa chọn ai tùy ý Người.....	15
12. Bạn của Thiên Chúa.....	17
13. Dân Thiên Chúa có thể được nghỉ như Thiên Chúa ngỉ ngày thứ bảy.....	18

14. Thiên Chúa là nguồn vui.....	18
15. Đổi tên gọi.....	20
16. Hai con đường - Tự do lựa chọn của con người .....	21
17. Không thể làm tôi hai chủ .....	22
18. Tôi là ai?.....	23
19. Tro bụi.....	24
20. Ngày giờ Chúa đến như kẻ trộm - Hãy sẵn sàng .....	25
21. Đôi mắt và sự cảm dỗ .....	26
22. Bốn phận của cha mẹ .....	27
23. Hiếu Thảo.....	28
24. Khuôn vàng thước ngọc .....	30
25. Các từ: Tin Mừng, Hội Thánh... xuất hiện khi nào trong Kinh Thánh? .....	30
26. Cây Sứ Sống (Cây Trường Sinh) giữa Vườn Địa Đàng là hình bóng của Cây Thập Giá trên đồi Gôn-gô-tha .....	32
27. Từ vườn địa đàng đến vườn Ghết-sê-ma-ni.....	33
28. Từ tám khăn tã đến tám khăn liệm .....	34
29. Từ tiệc cưới Ca-na đến Tiệc Ly .....	35
30. Từ núi Ta-bo đến đồi Gôn-gô-tha.....	35
31. Hôn nhân trong bốn sách Tin Mừng.....	37

32. Danh hiệu mà Mẹ Ma-ri-a yêu thích nhất: “Nữ tỳ của Chúa” .....	37
33. Bốn lần sứ thần Chúa báo mộng cho ông Giu-se (chỉ có trong Tin Mừng Mát-thêu).....	38
34. Lời xin vâng của Mẹ Ma-ri-a, Thánh Giu-se và Đức Giê-su .....	38
35. Đức Giê-su là Đáng Trung Gian.....	39
36. Đức Giê-su là Đáng vô tội .....	40
37. Tin đáng mừng nhất trong bốn sách Tin Mừng .....	42
38. Cốt tủy Tin Mừng: 1Cr 15, 1-11 .....	42
39. Các mối phúc .....	43
40. Đức Giê-su tự đồng hóa với các tín hữu .....	44
41. Ki-tô hữu là ai? .....	45
42. Giới thiệu Đức Ki-tô cho người khác và đưa người khác đến với Người (theo Tin Mừng Gio-an).....	46
43. Con người là quà của Chúa Cha trao ban cho Đức Giê-su (theo Tin Mừng Gio-an) .....	47
44. Niềm tin số một của Ki-tô Giáo: Đức Giê-su là Con Thiên Chúa .....	48
45. Niềm tự hào của người Ki-tô hữu và cũng là nét độc đáo nhất của Ki-tô Giáo: Gọi Thiên Chúa là Cha.....	49

46. Đức Giê-su xác nhận Người không có quyền như Chúa Cha.....	50
47. Đức Giê-su, một đời ở ngoài đường! .....	51
48. Hai lần Đức Giê-su xin nước .....	52
49. Hai lần Đức Giê-su khóc.....	52
50. Đức Giê-su ngủ .....	52
51. Đức Giê-su viết trên đất.....	53
52. Đức Giê-su lên án thói giả hình .....	53
53. Đức Giê-su không khen một môn đệ nào, ngoại trừ ông Na-tha-na-en.....	54
54. Đức Giê-su quở trách các môn đệ.....	55
55. Lần duy nhất Đức Giê-su đặt tay hai lần để chữa một người mù .....	57
56. Bà Ma-ri-a Mác-đa-la .....	58
57. Bảy lần dùng từ ‘Hôm nay’, Thánh sử Lu-ca muốn nhấn mạnh đến tính cách hiện tại của ơn cứu độ .....	59
58. Năm lần Gio-an tông đồ được gọi là môn đệ Chúa Giê-su thương mến (theo Tin Mừng Gio-an) .....	60
59. Si-môn Phê-rô .....	61
60. Lòng chai sạn và tro trẽn của Giu-đa Ít-ca-ri-ót .....	62

61. Rẻ rúng.....	62
62. Cái chết đối với Đức Giê-su .....	63
63. Quy trình Đức Giê-su bị xét xử .....	63
64. Tên trộm lành (Lc 23, 39-43).....	64
65. Đức Giê-su kêu lớn tiếng hai lần trước khi chết.....	65
66. Bảy lời cuối cùng của Đức Giê-su.....	65
67. Đức Giê-su bị lưỡi đòng đâm vào cạnh sườn .....	66
68. Phép lạ lớn nhất của Đức Giê-su: Phục Sinh.....	67
69. Thánh Phao-lô, vị Tông Đồ duy nhất dám khuyên người khác bắt chước mình.....	68
70. Theo Thánh Phao-lô, Tin Mừng phải được loan báo không công.....	69
Lời kết .....	70
Chữ viết tắt .....	71
Nguồn tài liệu.....	73



Người gọi tên từng con chiên.  
(Ga 10, 3)

